

# Thông Công

Hội Thánh Tin Lành Việt Nam Hoa Kỳ

230



Số 230 ❖ 2022

# thông công

SỐ 230 NĂM 2022

Tạp Chí Dưỡng Linh và Truyền Giảng  
Hội Thánh Tin Lành - Giáo Hạt Việt Nam Hoa Kỳ



## Chủ Nhiệm:

Mục sư Hồ Hiếu Hạ

## Chủ Bút:

Mục sư Nguyễn Đăng Minh

## Thư Ký Tòa Soạn:

Bà Nguyễn Đăng Minh

## Trình Bày:

Thị Du

## Phát Hành:

Văn Phòng Giáo Hạt

## Địa Chỉ Tòa Soạn:

2275 W Lincoln Avenue  
Anaheim, CA 92801

Điện thoại: (714) 491-8007

Email: [thongcong@vndistrict.org](mailto:thongcong@vndistrict.org)

Website: [www.giaohatvnhk.org](http://www.giaohatvnhk.org)

Ngân Phiếu ủng hộ

xin ghi

“Vietnamese District”

và gửi về địa chỉ Tòa Soạn



## TRONG SỐ NÀY

- 3 Nhận Định  
*Bội Đạo Trong Thời Chung Kết*  
Thông Công
- 9 Vì Ai Chúa Chịu Khổ Hình  
Mục sư Nguyễn Đăng Minh
- 21 Trang Gia Đình  
*Luật Phá Thai và Danh Ca Andrea Bocelli*  
Minh Thi
- 28 Thánh Kinh Thần Học Viện  
*Giê-ru-sa-lem Thành của Đức Chúa Trời*  
Mục sư Nguyễn Anh Tài
- 34 Sinh Hoạt Giáo Hạt
- 40 Tiểu Sử
- 45 Làm Môn Đệ Chúa  
*Nguyên Đình biên soạn*
- 54 Chương Trình Đọc Kinh Thánh
- 55 Lời Chứng  
*Mục sư NC Cái Tấn Tâm*
- 57 Thời Điểm  
*Mục sư Nguyễn Thi*
- 61 Cẩm Nang Của Quĩ  
*The Screwtape Letters*
- 67 Thư Độc Giả
- 68 Tin Tức Vui Buồn



## BỘỊ ĐẠO TRONG THỜI CHUNG KẾT

**M**ark Hitchcock là một tác giả viết nhiều về lai thế học. Cách đây mấy năm, ông cùng với Jeff Kinley xuất bản cuốn *The Coming Apostasy* nói về tình trạng bội đạo lan tràn trong thời kỳ cuối cùng. Trong lời nói đầu, tác giả nêu lên kế hoạch phá hoại ngầm của Sa-tan đối với Lời Chúa qua các giáo sư giả trong Hội Thánh. Với rất nhiều đòn phép và chiến thuật phá hoại, nhưng hai lĩnh vực chính ở trong tầm ngắm của nó, thứ nhất là Lời Thành Văn của Đức Chúa Trời (Kinh Thánh), và thứ hai là Lời Hằng Sống của Đức Chúa Trời (Chúa Cứu Thế Giê-xu). Kinh Thánh ghi lại câu Sa-tan hỏi Ê-va, mới nghe có vẻ như câu nói băng quơ nhưng thật ra tẩm đầy nọc độc nghi ngờ, “Có thật Đức Chúa Trời đã dặn các ngươi...?” (Sáng Thế Ký 3:2 - Bản TTHĐ). Ê-va rơi ngay vào bẫy khi tiếp tục đối thoại với Kẻ Nói Dối. Từ đó đến nay Sa-tan và ma quỷ thuộc hạ vẫn “thường xuyên bắt chọt” tung ra những đòn ngầm như thế, gieo nghi ngờ đối với Lời Chúa ngay trong các cộng đồng Cơ-đốc.

Tác giả trích lời Tiên sĩ David Jeremiah, “[Sa-tan] không chỉ dùng một sách lược. Nếu nó không thể *cướp Lời Chúa ra khỏi chúng ta* bằng cách làm suy yếu thẩm quyền Kinh Thánh trong chúng ta thì nó sẽ *kéo chúng ta ra khỏi lời Chúa* bằng cách cung ứng một nền tảng thẩm quyền khác được khá nhiều người hoan nghênh. Cái thẩm quyền thay thế này được gọi là *kinh nghiệm!*” Con người bị trói chặt vào kinh nghiệm thuộc linh cũ kỹ của mình đến nỗi không còn cần tìm đến thẩm quyền sinh động của Lời Chúa. Kinh nghiệm cá nhân

trở thành sức mạnh cho nhiều quyết định trong đời! Ông đưa ra nhận xét bảo rằng, “Hai nhóm người đang tranh đua giành giật tâm trí chúng ta – nhưng với cùng một chủ đích. Các học giả khuynh hướng tự do loại bỏ Kinh Thánh khỏi chúng ta, trong khi những người chủ trương dựa vào kinh nghiệm đầy chúng ta xa Kinh Thánh.”

Nhận xét trên có thể coi là tiếng chuông cảnh báo cho con dân Chúa hôm nay, nhất là số đông giáo hữu sốt sắng, lại có khuynh hướng ân tứ nhưng không được trang bị kiến thức Kinh Thánh cơ bản. Đối với một số người, kinh nghiệm thuộc linh có tính cách quyết định, cho dù có nền tảng Kinh Thánh hay không. Ngay cả “nền tảng Kinh Thánh” nói ở đây có khi cũng chỉ là cách hiểu Lời Chúa theo truyền thống mà ý nghĩa không được kiểm chứng cẩn thận.

Chúng ta đã chứng kiến những khuynh hướng trên đang xoay vần, pha trộn theo các tỉ lệ khác nhau, hoặc kết hợp thêm vô số khuynh hướng và tính chất mới phát sinh, để dần hồi ảnh hưởng tâm trí những Cơ-đốc nhân thiếu cảnh giác, đem đến hiệu quả phá hoại từ bên trong từng cuộc đời và từng Hội thánh không cẩn trọng và không chuyên cần trong sứ mạng nuôi mình và nuôi chiên bằng Lời Chúa. Đây là điều sứ đồ Phao-lô đã cảnh báo trong 2 Tê-sa-lô-ni-ca 2:3 nói đến “sự bỏ đạo” trong thời kỳ cuối cùng, “mặc ai dùng cách nào, cũng đừng để họ lừa dối mình. Vì phải có sự bỏ đạo đến trước, và có người tội ác, con của sự hư mất hiện ra...”

Bỏ đạo, hay bội đạo hiển nhiên liên quan đến những người từng tin Chúa chứ không phải người vô tín. Tuy nhiên chúng ta cũng cần nhìn ra thế giới bên ngoài bằng nhãn quan của những lời tiên tri trong Kinh Thánh về thời kỳ cuối cùng để thấy tình trạng sa đọa, suy đồi mọi mặt trong xã hội loài người âm thầm ảnh hưởng tiêu cực đến đức tin nếu giáo hữu không xây dựng cuộc đời trên nền tảng Lời Chúa. Tại Mỹ, tình trạng bội đạo đã leo thang lên đến những cơ quan cao nhất của đất nước này khi người ta đã và đang dần hồi loại bỏ đức tin của cha ông, quyết tâm ngang nhiên loại trừ Lời Chúa

cùng với các nguyên tắc Kinh Thánh, dùng các phương tiện của cả ba ngành: lập pháp, hành pháp và tư pháp để xoay sở đạt mục đích này.

Không được dạy Lời Chúa, không học Lời Chúa và không thực hành Lời Chúa, Cơ-đốc nhân không thể chống nổi những cơn thủy triều vô đạo khủng khiếp của thế giới trong thời kỳ cuối cùng. Tín nhân rất khó giữ mình nếu không gắn bó với Hội Thánh để được chăm sóc, nâng đỡ, khích lệ, nhắc nhở, cũng như để có cơ hội học và áp dụng các nguyên tắc sống theo Lời Chúa. Chúng ta có thể thấy những lời khuyên dạy, cảnh cáo nghiêm trang trong cả Cựu Ước lẫn Tân Ước đối với Lời Chúa. Môi-se long trọng công bố lời Chúa dạy trong Phục Truyền 6:4-9, được nhắc lại trong 11:18-20, qua đó Đức



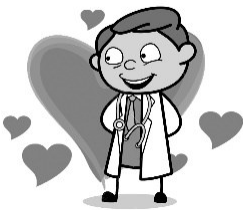
Chúa Trời căn dặn tuyển dân không chỉ giữ Lời Chúa trong lòng, buộc vào tay, cột trên trán, viết lên cột nhà, lên khung cửa mà còn phải dạy cho con cái, không dạy thất thường mà thường xuyên, trong mọi cơ hội, mọi hoàn cảnh. Đến thế hệ Giô-suê,

những căn dặn về Lời Chúa còn kèm theo lời hứa, hàm ý cảnh cáo đối với bốn phạm phải ngày đêm suy gẫm, và làm theo, “Quyển sách luật pháp này chớ xa miệng ngươi, hãy suy gẫm ngày và đêm, để cẩn thận làm theo mọi điều đã chép ở trong, vì như vậy ngươi mới được thịnh vượng trên đường đời, và mới được phước.”

Trong Tân Ước ở chỗ kết thúc *Bài Giảng Trên Núi*, Chúa Giê-xu nói đến tầm quan trọng của việc nghe và tuân hành lời Ngài (Ma-thi-ơ 7:24-27). Trong Khải Huyền, Giăng ghi lại lời cuối Chúa cảnh tỉnh mọi người về thái độ tuân giữ Lời Chúa, “Kìa Ta đến mau chóng. Phước thay cho người nào giữ những lời tiên tri trong sách này” (Khải Huyền 22:7).

Nhiều người hôm nay vẫn nhận mình là “tín đồ” dựa trên thói quen giữ một vài hình thức tôn giáo như đi nhà thờ, đọc Kinh Thánh, cầu nguyện, dâng tiền... nhưng không hề nghĩ rằng mình đang bên bờ vực của nếp sống bội đạo khi đòi sống thuộc linh tuột dốc. Ê-va là trường hợp điển hình đầu tiên khi không tuân giữ mạng lệnh Chúa mà nghe lời dối trá của con rắn, kéo theo hàng vi bất tuân của A-đam. Trong trường hợp hai người đầu tiên này, họ không thể đổ lỗi cho hoàn cảnh, vì được sống trong một môi trường toàn hảo không dấu vết tội lỗi.

Bội đạo là hiểm họa thường xuyên cho Hội Thánh trải các thế đại, qua đó cốt lõi của tình trạng bội đạo là từ bỏ lòng tin vào Kinh Thánh hay vào Đức Chúa Trời. Có những trường hợp bội đạo vì sa ngã, vì cay đắng hay vì lòng tham tiền bạc, danh vọng, lạc thú, quyền lực... Hiểm họa đáng sợ nhất của tình trạng bội đạo là rất khó phục hồi, thậm chí không thể phục hồi. Hy-bá 6:46 ghi, “Vì những kẻ đã được soi sáng một



lần, đã ném sự ban cho từ trên trời, dự phần về Đức Thánh Linh, <sup>5</sup> ném đạo lành Đức Chúa Trời, và quyền phép của đời sau, <sup>6</sup> nếu lại vấp ngã, thì không thể khiến họ lại ăn năn nữa, vì họ đóng đinh Con Đức Chúa Trời trên thập tự giá cho mình một lần nữa, làm cho Ngài sí nhục tỏ tường.” Trong Hy-bá 10:26 cũng nói

mạnh như thế, “Vì nếu chúng ta đã nhận biết lẽ thật rồi, mà lại cố ý phạm tội, thì không còn có tế lễ chuộc tội nữa.”

Trong thời kỳ cuối cùng, việc ngăn ngừa tình trạng bội đạo của cả một giáo hội, hay dù chỉ một cá nhân thì suy cho cùng, không thể là nỗ lực của con người, nhưng phải do quyền năng Đức Thánh Linh vận hành qua môi trường Lời Chúa. Bội đạo là hiểm họa không ngừng cho Hội Thánh được cảnh báo nhiều lần trong Tân Ước như trong 1 Ti-mô-thê 1-3; 2 Tê-sa-lô-ni-ca 2:3; 2 Phi-e-rơ 3:17. Càng trong thử thách và bách hại, hiểm họa bội đạo càng nghiêm trọng hơn, như

Chúa Giê-xu cảnh báo trong Ma-thi-ơ 24:9-12, “Bấy giờ, người ta sẽ nộp các người trong hoạn nạn và giết đi; các người sẽ bị mọi dân ghen ghét vì danh ta. <sup>10</sup> Khi ấy cũng có nhiều kẻ sẽ sa vào chước cám dỗ, phản nghịch nhau, và ghen ghét nhau. <sup>11</sup> Nhiều tiên tri giả sẽ nổi lên và dỗ dành lắm kẻ. <sup>12</sup> Lại vì có tội ác sẽ thêm nhiều, thì lòng yêu mến của phần nhiều người sẽ nguội dần.”

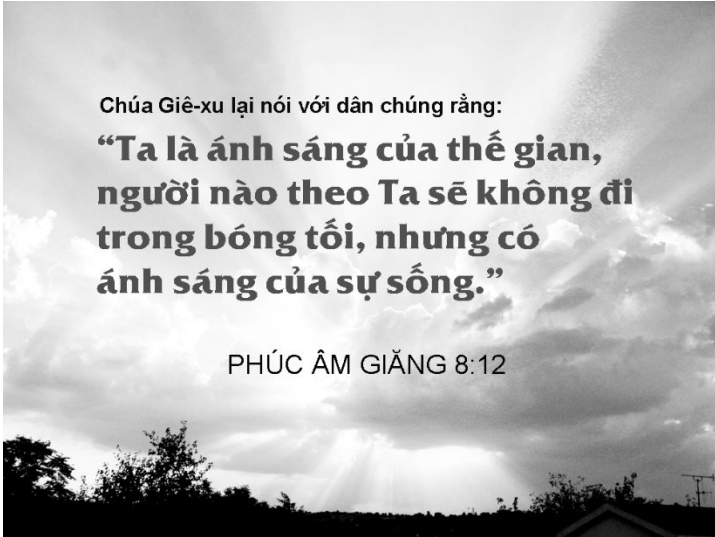
Đây cũng chính là điều Chúa quả trách các Hội Thánh qua bức thư đầu tiên trong loạt bảy bức thư viết cho bảy Hội Thánh vùng Tiểu-Á, “... điều ta trách người là người bỏ lòng kính mến ban đầu. Vậy hãy nhớ lại người đã sa-sút từ đâu, hãy ăn năn và làm lại những công việc ban đầu của mình...” (Khải Huyền 2:4). Đời sống thuộc linh sa-sút và tình yêu ban đầu phai nhạt có tính cách tiệm tiến, rất khó nhận diện. Dầu vậy đó là những dấu hiệu khởi đầu tình trạng bội đạo chắc sẽ đến, nếu không kịp thời ngăn chặn. Tình trạng sa sút thuộc linh có nhiều nguyên nhân, nhưng nguyên nhân chính nằm ngay trong chủ thể sa ngã với nhiều lý do mà “bận rộn” là lý do thường được viện dẫn, vì đương nhiên và dễ chấp nhận nhất. Bỏ thờ phượng Chúa, bỏ đọc Kinh Thánh, bỏ cầu nguyện vì hồi này bận quá! Dầu vậy, nhiều khi bỏ ngang “may ra” còn có cơ hội thức tỉnh. Nhưng nếu bỏ từ từ, lâu lâu bỏ một lần, thì người tín đồ có thể sẽ không nhận ra tình trạng sa sút của mình *trong nhiều năm*, và đó chính là điều kiện biến tình trạng bỏ bê trở thành...*nếp sống*, một nếp sống Chúa phải “mưa ra” như viết trong thư gửi Hội Thánh Lao-đi-xê (Khải Huyền 3:15-16).

Giải pháp ngăn ngừa bội đạo trong thời kỳ cuối cùng đã được Chúa chuẩn bị và cung ứng ngay từ những ngày đầu của kỳ chung kết. Hầu hết trong Hội Thánh, các giáo hữu đều biết vai trò của Đức Thánh Linh trong sự cứu rỗi. Ngài cáo trách tội lỗi, ban lòng ăn năn, rồi Ngài tái sinh, đổi mới, ấn chứng, thánh hóa, ban ân tứ, răn bảo, hướng dẫn, an ủi, khích lệ, bảo



vệ... nhưng cho đến nay nhiều người mới chỉ biết Ngài trong phạm vi giáo lý mà không kinh nghiệm tương giao với Ngài và tác động của Ngài trong cuộc sống. Chúa Giê-xu tha thiết căn dặn các môn đồ về vai trò của Đức Thánh Linh trong việc nhắc lại và giải bày những lời họ đã nghe Chúa dạy suốt hơn ba năm. Ngày nay, khi Cơ-đốc nhân xao lãng Kinh Thánh thì đó là nguyên nhân chính cản trở công việc Đức Thánh Linh trong đời sống mình, là công việc thường xuyên không ngưng nghỉ. Biết công việc Đức Thánh Linh như thế trong trí, trong lòng, chúng ta sẽ hiểu điều Đức Chúa Trời truyền dạy qua Môi-se và Giô-suê về Lời Ngài. Ngày nay, sống trong một thế giới ngập ngụa rác rưởi của tội ác, không ai có thể *ngày đêm suy gẫm và làm theo lời Chúa* nếu không ý thức sự hiện diện *thường xuyên* của Đức Thánh Linh trong mình để tôn kính Ngài, yêu mến Ngài và *thường xuyên* nhờ cậy Ngài.

*Thông Công*







VÌ AI  
CHÚA  
CHỊU  
KHỔ  
HÌNH?

"Khi Chúa Giê-xu đã uống dấm rồi bèn phán rằng: Mọi việc đã trọn, rồi Ngài gục đầu trút linh hồn" (Giăng 19: 30)

**S**ứ đồ Giăng ghi lại cái chết của Chúa Cứu Thế Giê-xu như sau:

*"<sup>17</sup> Chúa Giê-xu vác thập tự giá mình, đi đến ngoài thành, tại nơi gọi là cái Sọ, tiếng Hy-bá gọi là Gô-gô-tha. <sup>18</sup> Ấy đó là chỗ họ đóng đinh Ngài, lại có hai người khác với Ngài, mỗi*

*bên một người, còn Chúa Giê-xu ở chính giữa.*

*<sup>19</sup> Phi-lát cũng sai làm một tấm bảng, rồi treo lên trên thập tự giá. Trên bảng đó, có đề chữ rằng: Giê-xu người Na-xa-rét, là Vua Do-thái. <sup>20</sup> Vì nơi Chúa Giê-xu bị đóng đinh ở gần thành, và chữ đề trên bảng đó viết bằng chữ Hy-bá, La-tinh và Hy-lạp, nên có nhiều người Do-thái đọc đến. <sup>21</sup> Các thầy tế lễ cả của người Do-thái liền nói với Phi-lát rằng: Xin đừng viết: Vua Do-thái nhưng viết rằng, người nói: Ta là Vua Do-thái. <sup>22</sup> Phi-lát trả lời rằng: Lời ta viết, ta đã viết rồi.*

*<sup>23</sup> Quân lính đóng đinh Chúa Giê-xu trên thập tự giá rồi, liền lấy áo Ngài chia làm bốn phần, mỗi tên lính chiếm một phần. Họ cũng lấy áo choàng của Ngài, nhưng tấm áo không có đường may, nguyên một tấm vải dệt ra, từ trên chí dưới. <sup>24</sup> Vậy, họ nói với nhau rằng: Đừng xé áo này ra, song chúng ta hãy bắt thăm, ai trúng nấy được. Ấy để cho được ứng nghiệm lời Kinh thánh này:*

*Chúng đã chia nhau áo  
xống của ta, Lại bắt thăm  
lấy áo dài ta. Đó là việc  
quân lính làm.*

<sup>25</sup> *Tại một bên thập tự giá của  
Chúa Giê-xu, có mẹ Ngài đứng  
đó, với chị mẹ Ngài và Ma-ri  
vợ Co-lê-ô-ba, và Ma-ri Ma-  
đơ-len nữa. <sup>26</sup> Chúa Giê-xu  
thấy mẹ mình, và một môn đồ  
Ngài yêu đứng gần người, thì  
nói với mẹ rằng: Thưa mẹ, đó  
là con của mẹ! <sup>27</sup> Đoạn, Ngài  
lại phán cùng người môn đồ  
rằng: Đó là mẹ ngươi! Bắt đầu  
từ bấy giờ, môn đồ ấy rước  
người về nhà mình.*

<sup>28</sup> *Sau đó, Chúa Giê-xu biết  
mọi việc đã được trọn rồi, hầu  
cho lời Kinh thánh được ứng  
nghiệm, thì phán rằng: Ta  
khát. <sup>29</sup> Tại đó, có một cái bình  
đựng đầy giấm. Vậy, họ lấy  
một miếng bông đá thấm đầy  
giấm, buộc vào cây nguru tất  
đưa kề miệng Ngài. <sup>30</sup> Khi  
Chúa Giê-xu chịu lấy giấm ấy  
rồi, bèn phán rằng: Mọi việc  
đã được trọn; rồi Ngài gục  
đầu trút linh hồn."*

Phúc âm Giăng 19:17-30

Trong lịch sử nhân loại đã  
từng có hàng nghìn, hàng vạn  
người bị án tử hình, và Chúa

Giê-xu không phải là tử tội  
duy nhất. Như vậy, vì sao sự  
kiện Chúa Giê-xu chịu khổ  
hình lại quan trọng? Thật ra  
cũng chỉ có một số người thấy  
sự kiện Chúa chịu án đóng  
đinh vào thập giá quan trọng,  
còn đa số lãnh đạm. Rất  
nhiều người không thấy cái  
chết của Chúa có liên quan gì  
đến mình. Tại sao? Lý do đơn  
giản nhất là vì họ không biết



Chúa là ai. Không biết một  
người, nhất là không có mối  
liên hệ cá nhân thì dù con  
người đó có danh giá, cao  
sang đến đâu, chúng ta cũng  
thấy không có gì quan trọng.  
Ngày nào trên thế giới cũng  
có những người lính chết ở  
một chiến trường nào đó như  
tại Palestine, Afghanistan, Ai-  
cập, Sy-ri hay ở một nước nào  
đó bên Phi Châu nhưng hầu

hết chúng ta không quan tâm. Chúng ta vẫn đi làm, đi học, đi chợ, và vẫn ăn ngủ bình thường, đơn giản chỉ vì chúng ta không quen biết những người lính tử trận đó. Chỉ cha mẹ, vợ con, người yêu và bè bạn của người lính nằm xuống cảm nhận được nỗi đau đớn ghê gớm của chia ly và mất mát.

Có câu chuyện cổ kể về một ông vua ăn mặc giả dạng làm người hành khất lang thang qua các phố thị, xóm làng, có khi ông được bố thí và đối xử tử tế, nhưng cũng nhiều khi bị hất hủi, xua đuổi. Tuy nhiên không bao giờ ông được tôn kính hay tung hô, không phải vì người dân không tôn trọng vua, nhưng chỉ vì họ không nhận ra ông là vua, có lẽ cũng vì chưa lần nào thấy mặt vua. Chúng ta tin rằng với Chúa Giê-xu cũng thế. Nhiều người lãnh đạm vì không biết Chúa, hoặc giả có chẳng thì chỉ là nghe danh, nhưng không bận tâm tìm hiểu. Ngay cả sứ đồ Phao-lô khi còn là thanh niên Sau-lô nhiệt thành trong Do Thái giáo, đã không ngần ngại đổ hết sức ra để chống phá Hội

Thánh, giết hại tôi con Chúa, vì không biết Chúa và vì "ngu muội" và "chưa tin" như chính lời ông thú nhận.

Nhiều người không tin Chúa Giê-xu chỉ vì không biết Ngài là Đức Chúa Trời thành người. Vì vậy vấn đề cơ bản là biết Chúa một cách chính xác, dựa trên Kinh Thánh, chứ không phải nghe đồn, đại loại như Chúa Giê-xu là giáo chủ của Cơ-đốc giáo, là một bậc thánh, một nhà tu hành, cũng như bao nhiêu giáo chủ của vô số các tôn giáo khác trên thế giới... Biết đúng về Chúa sẽ giải quyết mọi nan đề của con người. Chúa Giê-xu không chỉ là người nhưng Ngài là *Đức Chúa Trời trong thân xác con người*. Hay như các thần học gia Cơ Đốc đã nói, Chúa Giê-xu là Đức Chúa Trời nhập thể. Đây là điều khó hiểu, nhưng thật ra không phải là không thể hiểu được. Có nhiều bằng chứng về khẳng định trên, nhưng để vấn tắt, chúng ta nêu lên ba điều chính yếu.

1. Khẳng định Chúa Giê-xu là Thượng Đế nhập thể, hay Đức Chúa Trời thành người

là một khẳng định vượt trên khả năng tiếp thu của tâm trí con người. Dầu vậy chúng ta sẽ cố lý giải trong cái hữu hạn của con người. Dựa trên mạc khải của Kinh Thánh. Hiển nhiên con người không thể thành Đức Chúa Trời, nhưng Đức Chúa Trời thì có thể trở thành người, vì Ngài là Tạo Hóa toàn năng. Dù là thần linh,

nhưng Ngài vẫn có thể mang thân xác hữu hình và trở thành người. Như vậy việc Đức Chúa Trời vô hạn nhập thể thành người là điều khả dĩ, và biến cố đó đã xảy ra mà ngày nay cả thế giới biết đến qua Lễ Giáng Sinh. Sứ đồ Phao-lô viết trong thư Phi-líp 2:6-8, "Ngài vốn có hình Đức Chúa Trời, song chẳng coi sự bình đẳng mình với Đức Chúa Trời là sự nên nắm giữ; chính Ngài đã tự bỏ mình đi, lấy hình tôi tớ và trở nên giống như loài người; Ngài đã hiện ra như một người, tự hạ mình xuống, vâng phục cho đến

*chết, thậm chí chết trên cây thập tự."*

Nhưng câu hỏi quan trọng hơn là tại sao Đức Chúa Trời quyết định trở thành người và tại sao Ngài lại phải chấp nhận cái chết nhục nhã và

đau đớn trên thập hình? Kinh Thánh cho chúng ta câu trả lời đơn giản: Tất cả chỉ vì tình yêu. "Vì Đức



*Chúa Trời yêu thương thế gian đến nỗi đã ban Con Một của Ngài hầu cho hễ ai tin Con ấy không bị hư vong mà được sự sống đời đời"*(Giăng 3:16). "*Lòng Đức Chúa Trời yêu chúng ta đã được bày tỏ ra trong điều này: Đức Chúa Trời sai Con Một Ngài đến thế gian để chúng ta nhờ con được sống"* (1 Giăng 4:9).

Đây không phải là điều khó hiểu vì từng có trong kinh nghiệm của chúng ta. Vì tình yêu chúng ta có thể chấp nhận những hy sinh rất lớn, thậm chí đến cả cái chết có người cũng không từ nan.

Tuy nhiên cũng cần biết rằng tình yêu của chúng ta so với tình yêu của Đức Chúa Trời thật nhỏ nhoi. Tình yêu của chúng ta giới hạn và có điều kiện. Chúng ta yêu những người đáng yêu, và hy sinh cho những điều xứng đáng. Nhưng tình yêu của Đức Chúa Trời là tình yêu vô kỷ, vô giới hạn, và vô điều kiện. Đức Chúa Trời vẫn yêu cho dù con người có xấu xa, tội lỗi, tệt hại đến đâu. Không một con người nào xấu xa gian ác đến độ Đức Chúa Trời không thể yêu thương. Cho dù có tệt hại đến đâu thì không một con người nào có thể bị loại trừ ra khỏi tình yêu của Đức Chúa Trời. Chỉ có con người từ chối tình yêu của Đức Chúa Trời mà thôi. Sứ đồ Phao-lô trong thư Rô-ma 5:8 đã viết về tình yêu vô điều kiện này: *"Đức Chúa Trời tỏ lòng yêu thương Ngài đối với chúng ta, khi chúng ta còn là người có tội, thì Chúa Cứu Thế vì chúng ta chịu chết."*

2. Tuy sự kiện Đức Chúa Trời thành người là mầu nhiệm con người không thể hiểu thấu, nhưng mục tiêu và kết

quả của biến cố này lại hợp lý đến kỳ diệu, chúng ta có thể lý giải như sau. Để có thể nhận án tử hình thay cho con người, Đức Chúa Trời phải trở thành người và đó là Chúa Cứu Thế Giê-xu. Điều cần ghi nhớ ở đây đó là sự kiện Đức Chúa Trời thành người không chỉ trong một giai đoạn, nhưng từ khi nhập thể, Chúa Giê-xu vĩnh viễn là người, vĩnh viễn mang thân xác con người. Cũng trong thân xác đó, Chúa Giê-xu đã chết như một sinh tể chuộc tội, vì theo án lệnh của Đức Chúa Trời là *"linh hồn nào phạm tội sẽ chết"* và *"không đổ huyết thì không có sự tha thứ"* (Ê-xê-chi-ên 18:4; Hy-bá 9:22). Nghi lễ quan trọng nhất trong đền thờ Do Thái thời Cựu Ước là dâng sinh tể. Người phạm tội phải đem một con bò hay con chiên đến đền thờ, đặt tay trên đầu con sinh tể đó rồi thầy tế lễ sẽ giết con vật, lấy huyết rảy trên bàn thờ để chuộc tội cho người. Cái chết của con chiên là cái chết thay thế cho người dâng sinh tể được tha tội. Đức Chúa Trời đã truyền rằng *"không đổ huyết thì*

không có sự tha thứ" là theo ý nghĩa đó. Chúa Giê-xu chính là sinh tể chuộc tội cho loài người, vì thế Ngài phải bị giết, và huyết Chúa đổ ra là huyết chuộc tội cho loài người. Chúa Giê-xu chính là Đức Chúa Trời trở thành người để hoàn thành phương án chuộc tội đó, và như đã nói, tất cả chỉ vì tình yêu.

3. Chính Chúa Giê-xu cũng khẳng định Ngài là Đức Chúa Trời, không chỉ bằng lời nói (Giăng 8:58; 14:9-11), nhưng còn bằng nhiều phép lạ mà chính người Do Thái đương thời nhận rằng chỉ Đức Chúa Trời mới có thể làm. Bằng lời truyền phán Chúa Giê-xu chữa bệnh, đuổi quỷ, dẹp yên bão tố, gọi người chết sống lại. Chúa biến nước thành rượu nho trong một tiệc cưới, rồi với năm cái bánh và hai con cá nhỏ là phần ăn trưa của một em bé, Chúa cho hơn 5,000 người ăn no nê. Một luật sư Do Thái đương thời là Ni-cơ-đem bảo

rằng những phép lạ Chúa Giê-xu đã làm là những phép lạ do quyền năng Đức Chúa Trời. Ông khẳng định rằng "nếu Đức Chúa Trời không ở cùng thì không ai làm được!" Như vậy tin Chúa Giê-xu là Đức Chúa Trời trong thân xác không phải là mê tín hay cuồng tín, nhưng là một niềm tin có nền tảng.

Chúa Giê-xu không chỉ minh chứng Ngài là Đức Chúa Trời bằng các phép lạ nhưng Ngài còn minh thị tuyên bố Ngài là một với Đức Chúa Trời.

Những người không tin phép lạ sẽ phải đối diện với những lời tuyên bố của Chúa Giê-xu, mà quan trọng nhất

là tuyên bố tha tội. Ai có quyền tha tội? Chỉ một mình Đức Chúa Trời có quyền tha tội, vì Ngài là tác giả luật đạo đức cài đặt trong lương tâm con người, hướng dẫn con người biết hành xử theo lương tri, không sống như đã thú.



Đến đây chúng ta cần xác định "phạm tội là gì?" Đơn giản nhất là vi phạm, không giữ giới luật Đức Chúa Trời cài đặt trong lương tri cũng như ghi chép trong Kinh Thánh khiến mọi người trở thành phạm nhân trước thẩm phán tối cao là Đức Chúa Trời. Vì vậy hiển nhiên, chỉ có Đức Chúa Trời là Đấng duy nhất có quyền tha tội cho những kẻ vi phạm giới luật của Ngài. Là tạo vật của Đức Chúa Trời chúng ta ở dưới ánh sáng phán xét của giới luật đó. Khi Chúa Giê-xu tuyên bố tha tội, Ngài công khai cho mọi người biết Ngài ở trong cương vị Đức Chúa Trời, là Đấng duy nhất có quyền tha tội.

Xác định rằng Chúa Giê-xu là Đức Chúa Trời thành người, là Đấng duy nhất trên toàn thể giới mang hai bản tính Trời và người. Chúa Giê-xu là Đấng độc nhất vô nhị có hai bản chất đó - Ngài là người hoàn toàn và cũng là Đức Chúa Trời hoàn toàn. Đây là mầu nhiệm kỳ diệu nhất về Chúa Giê-xu mà chúng ta không thể hiểu bằng tâm trí

hữu hạn, nhưng chắc chắn rằng nếu Chúa Giê-xu chỉ là người như chúng ta, dù là một người tốt nhất đi nữa thì cùng lắm, Ngài chỉ có thể chết thay cho một người. Nhưng vì Chúa Giê-xu cũng là Đức Chúa Trời cho nên sau khi chịu chết, bị chôn trong mộ ba ngày, Ngài đã phục sinh, vì Đức Chúa Trời chết là một điều vô nghĩa. Chúng ta chỉ có thể hiểu về sự cứu rỗi và cái chết chuộc tội của Chúa Giê-xu khi chúng ta nhận và tin rằng Chúa Giê-xu là Đức Chúa Trời trong thân xác hay nói cách khác, Chúa Giê-xu là Đấng Thần Nhân, vì chỉ như thế chương trình cứu rỗi nhân loại của Đức Chúa Trời mới có thể thực hiện được.

Nếu Chúa Giê-xu chỉ là người, Ngài không thể cứu ai, kể cả chính Ngài. Nhưng vì Ngài là Thần Nhân nên Ngài đã sống lại từ cõi chết bằng quyền năng của Đức Chúa Trời. Cái chết của Chúa Giê-xu là cái chết hiến tế, nghĩa là hiến dâng sự sống làm sinh tế chuộc tội cho loài người. Có người bảo rằng, để sáng tạo vũ trụ, Đức Chúa Trời chỉ cần

sử dụng quyền năng. Tuy nhiên, để cứu rỗi con người, Đức Chúa Trời cần phải tha thứ, cần phải hy sinh và đó là điều khó hơn nhiều.

Chúa chịu khổ nạn vì bị giới cầm quyền Do Thái ganh ghét. Từ thầy cả thượng phẩm cho đến thành phần tư tế và phe Pha-ri-si không thể chấp nhận tình trạng đông đảo dân chúng kéo nhau từng đoàn từng lũ đi theo Chúa. Những lời giảng và những phép lạ của Chúa Giê-xu đã làm lu mờ vai trò lãnh đạo của họ, đã khiến cho những truyền thống tôn giáo cổ xưa lung lay, làm cho những lời dạy của các thầy thông giáo và Pha-ri-si trở nên giáo điều, nhạt thối. Sự hiện diện và cách hành xử của Chúa cũng đã phơi bày tác phong kهنه kiêu, lối sống giả hình và cách biệt của họ với đông đảo quần chúng bình dân. Hiên nhiên, sự hiện diện đầy quyền năng, đầy sức sống và đầy ân sủng của Chúa Giê-xu đã làm cho những gương mặt của giới lãnh đạo đương thời trở nên đen đúa, và họ không thể chịu nổi, không thể để

tình trạng này kéo dài. Với sự trợ giúp của Giu-đa phản bội, với sự thôi thúc không cưỡng lại được trong âm mưu tuyệt vọng của Sa-tan, họ đã bắt Chúa, đã vu cáo, đã sách động dân chúng để áp lực tổng trấn La-mã là Phi-lát kết án Chúa.

Theo cách hành hình man rợ và tàn ác kiểu La-mã, tử tội phải vác chính cây thập tự của mình đến nơi hành quyết. Nơi họ đóng đinh Chúa Giê-xu có tên là Golgotha hay là đồi Sọ, ở ngoại thành Giê-ru-sa-lem. Họ đóng đinh Chúa Giê-xu chung với những tử tội hình sự khác, liệt Chúa vào hàng tội phạm. Như thế, ngay cả trong cái chết, Chúa cũng không có được cái chết của một người bình thường, mà phải chịu cái chết tệt hại nhất, hèn hạ nhất, cái chết chung với những kẻ sát nhân cướp của giết người! Chúa đã chết như thế vì ai?

Theo diễn tiến vụ án, chúng ta được biết Phi-lát đã bị giới cầm quyền tôn giáo Do Thái áp lực ông ta kết án Chúa, cho nên Phi-lát đã tìm cách trả đũa. Ông ta cho làm một tấm



bảng gắn trên đầu thập tự treo Chúa Giê-xu ghi rằng: "Giê-xu Na-xa-rét Vua Do Thái." Đây là một hình thức Phi-lát sỉ nhục người Do-thái, hàm ý rằng, Ta, Tổng trấn La-mã đã đóng đinh vua các người! Nhưng trong ý thần hựu của Đức Chúa Trời, danh hiệu đó đã được viết bằng ba thứ tiếng đại diện cho ba nền văn minh lớn của giới cổ đại: Do-thái, Hi-lạp và La-tinh. Chúa Giê-xu không chỉ là Vua Do-thái, nhưng là vua của mọi người, không chỉ chết vì tội lỗi người Do-thái, nhưng chết vì tội toàn nhân loại.

Trong vụ án này và trong diễn tiến của cuộc hành hình Chúa Giê-xu, chúng ta có thể thấy được tấm lòng gian ác cùng cực của con người được phơi bày: Lòng tham lam và bội phản của Giu-đa, cái yếu đuối hèn nhát của Phi-e-rơ và các môn đệ, tấm lòng bội bạc tráo trở của đoàn dân, vừa mới tung hô Chúa, nay đã gào lên đòi đóng đinh Ngài; rồi chúng ta cũng thấy lòng ganh ghét gian ác đến độ đui mù của giới lãnh đạo đương thời, cái hèn nhát và bất công của

Phi-lát, viên quan tòa xử án Chúa, cái tàn nhẫn, thô tục của bọn lính La-mã... Tất cả những điều kinh khủng, đen tối của tấm lòng con người trong vụ án, đã đưa Chúa Giê-xu, con người toàn hảo duy nhất của toàn thể nhân loại lên thập tự giá. Tuy nhiên câu hỏi đặt ra cho mỗi người chúng ta hôm nay là, "tôi có can dự gì vào cái chết của Chúa Giê-xu không?" Nhiều người sẽ tức khắc trả lời "không" bảo rằng đây là chuyện của người Do-thái. Đây là chuyện của Phi-lát và bọn lính La-mã cách đây hơn 20 thế kỷ, còn tôi hoàn toàn vô can! Có thể nói đây là suy nghĩ sai lầm và đáng tiếc hơn hết. Nếu tôi vô can trong cái chết của Chúa Giê-xu, thì tôi cũng không có phần gì trong hiệu quả của cái chết đó. Nếu tôi chỉ là một người bàng quan trong cái chết của Chúa Giê-xu, tôi cũng sẽ vĩnh viễn là người bàng quan bên ngoài vương quốc của Ngài.

Tiếng kêu cuối cùng của Chúa Giê-xu trên thập tự giá được ghi trong Giăng 19:30, "*Mọi việc đã được trọn*" hay "*Mọi*

việc đã hoàn tất!" Điều gì hoàn tất? Đó là án chết dành cho tội nhân đã thi hành xong, nghĩa là từ nay sẽ không còn một tội nhân nào ăn năn tội và tin vào giá trị án chết đó mà còn bị trừng phạt, vì Con Đức Chúa Trời đã chịu chết thay cho tất cả! Khi Chúa Giê-xu tuyên bố án chết dành cho tội nhân đã thi hành xong, chúng ta thử nghĩ ai là kẻ thất vọng hơn hết? Có phải Phi-lát, hay các thầy tế lễ? hay dân chúng?

Kẻ thất vọng thâm trầm nhất chính là Sa-tan có biểu tượng là con rắn trong vườn địa đàng. Khi Chúa chịu chết trên thập hình, Ngài đã đập dập đầu rắn mang nọc độc chết người đúng như lời tiên tri được tuyên bố tại vườn Ê-đen (Sáng Thế Ký 3:15). Sa-tan thất vọng và đau đớn vì phương án cứu rỗi đã hoàn tất, làm hỏng tất cả kế hoạch giết người của nó. Bây giờ Sa-tan và ma quỷ thuộc hạ vẫn tiếp tục cám dỗ, dụ hoặc con người phạm tội nhưng rồi con người đã có phương thuốc giải thoát mầu nhiệm được Chúa Cứu Thế hoàn tất

trên thập hình. Người ta bảo rằng trong một đám cháy rừng, chỗ an toàn nhất, chỗ lửa không thể tấp đến là chỗ lửa đã cháy qua. Thập tự giá là nơi lửa giận của Đức Chúa Trời đã đổ xuống vì tội ác con người và Chúa Giê-xu đã cháy thiêu trên đó, bây giờ trở thành nơi ẩn náu an toàn nhất. Chúa Giê-xu đã nhận án chết vì tội của toàn thể nhân loại, trong đó có vô số tội lỗi và gian ác của tôi và của mọi người. Chính khối lượng tội ác kinh khủng của toàn thể nhân loại chất trên thập giá đã khiến cho Đức Chúa Cha đã phải quay mặt đi, để cho Chúa Cứu Thế Giê-xu trong giây phút kinh hoàng đó phải kêu lên, "*Đức Chúa Trời ôi! Đức Chúa Trời ôi! Sao Ngài lìa bỏ tôi?*" Đây chính là cái đau đớn cùng cực của thập tự giá Chúa Giê-xu đã phải trải qua, để cho tôi được phục hoà với Đức Chúa Trời, để tôi được đem đến gần Đức Chúa Trời, được tha tội, được chiêm ngắm vinh quang Ngài. Nếu chết là cách ly, là tách biệt, là cô đơn thì cứu rỗi là giải hoà, là phục hồi tương giao, là được đến gần Chúa.

Chúa Giê-xu đã lập lễ tiệc thánh vào bữa tiệc cuối cùng với các môn đệ. Chúa lấy bánh bẻ ra bảo rằng đó là thân thể Chúa vì họ mà tan nát. Chúa lấy chén nước nho bảo rằng đó là tượng trưng cho huyết Chúa vì họ đổ ra. Chúa bảo họ ăn và uống, nghĩa là chia xẻ một cách thâm sâu hơn hết sự chết của Ngài. Cho nên, nếu chúng ta bảo rằng chúng ta vô can với khổ hình đau đớn của Chúa Giê-xu thì chúng ta không có phần gì trong sự tha tội và trong sự cứu rỗi. Chúng ta phải nhận rằng chính mình là thủ phạm cái chết của Chúa Giê-xu.

Mỗi người cần nói rằng, "Chúa Giê-xu ơi! Ngài đã chết vì tội của con, và khi Ngài kêu lên trên thập hình rằng *"mọi việc đã hoàn tất"* thì con biết rằng án phạt tội lỗi con đã thi hành xong, nhưng không

phải con chịu, mà Ngài đã chịu án chết thay cho con. Vì vậy từ nay con xin hứa nguyện sống cho Ngài. Đây là lời hứa nguyện mỗi con người trên trần gian cần ý thức và cần thưa với Chúa Giê-xu nếu muốn được tha tội để thoát số phận hư vong và được hưởng Nước Thiên Đàng. Sự cứu rỗi có tính cách cá nhân cho nên mỗi người phải quyết định cho chính mình. Tin Chúa Giê-xu là trao

cả cuộc đời của mình với cả tương lai cho Chúa, là Đấng đã long trọng tuyên bố rằng ai đến với Ngài không bao giờ bị loại bỏ. Ngài chính là Đức Chúa Trời sẽ tiếp nhận cuộc



đời bạn trao cho Ngài và bảo toàn cuộc đời đó cho đến cuối cùng. Tin Chúa cũng có nghĩa là tuân theo mọi lời Ngài phán dạy trong Kinh Thánh. Tiếp nhận Chúa Giê-xu có nghĩa là chấp nhận sống, noi

năng, hành xử theo mọi giáo huấn của Ngài. Đó là cuộc sống khôn ngoan, cao thượng, thánh khiết, công chính, đầy tình thương. Điều lạ lùng hơn hết là khi một người quyết định tin nhận Chúa Giê-xu chịu chết thay cho mình, thì Đức Thánh Linh tức khắc ngự vào lòng người đó để tái sinh, đổi mới từ bên trong. Người đó sẽ kinh nghiệm được quyền năng tiềm tàng của Đức Thánh Linh tác động trong Lời Chúa, âm thầm biết đổi mình một cách tiệm tiến nhưng triệt để. Niềm vui và sự bình an của Chúa sẽ thấm dần vào cuộc sống, để người tin nhận Chúa sẽ dần dần kinh nghiệm được sự cứu rỗi ngày một cụ thể hơn và sâu sắc hơn. Không một người nào tin nhận Chúa Giê-xu mà cuộc sống không được đổi mới và nâng cao. Đây cũng chính là hương vị đầu tiên của thiên đàng mà người tin Chúa được hưởng ngay từ khi còn ở trên trần gian. Ý nghĩa của tin mừng đó là Chúa Giê-xu đã giáng sinh để thay đổi số phận đau thương của con người trong hiện tại và trong cõi đời đời.

## Lời Cầu Nguyện

Kính lạy Chúa Cứu Thế Giê-xu là Con Đức Chúa Trời, Trong giây phút thiêng liêng này, con hướng lòng về Chúa với cả lòng thành kính, biết và tin rằng chỉ vì tình thương mà Ngài đã xuống thế làm người, để có thể dâng chính Ngài trên thập hình, chịu án phạt thay cho toàn thể nhân loại, trong đó có con. Xin Chúa dù lòng thương đoái đến đức tin đơn sơ con đặt nơi Ngài trong giờ này. Xin cứu chuộc con khỏi mọi lỗi lầm con đã phạm trong cả cuộc đời. Xin Chúa tiếp nhận con, thanh tẩy con, tái tạo con, đổi mới linh hồn con, để con thuộc về Ngài mãi mãi. Xin Chúa giúp con từ bỏ cuộc đời xưa cũ cùng mọi thói quen bất xứng, và từ nay xin Chúa phù hộ con, bảo vệ con, ban ơn lành trên con, giúp con giữ một lòng trung tín tôn thờ Chúa cho đến ngày con được Ngài rước về quê hương vinh hiển trên trời. Con cầu nguyện trong danh tôn quý của Chúa Cứu Thế Giê-xu. A-men.

*Mục Sư Nguyễn Đăng Minh*



# LUẬT PHÁ THAI

## và *Danh Ca Andrea Bocelli*

**N**gày 22 tháng Giêng năm 2022 đánh dấu một ngày đen tối trong nền đạo đức của Hoa kỳ. Đây là ngày kỷ niệm 49 năm Tối Cao Pháp Viện ban hành một đạo luật vô cùng tàn ác, tên là Roe v. Wade. Luật Roe v. Wade cho phép người phụ nữ mang thai có quyền giết chết bào thai trong bụng, bằng cách giải phẫu hoặc dùng hóa chất, mà không cần có lý do chính đáng. Từ ngày luật này được ban hành, tức là trong 49 năm qua, người phụ nữ có quyền giết chết đứa con trong bụng, dù mới thụ thai hay đã lớn mạnh, mà không bị kể là phạm tội giết người, cũng không cần phải nêu lý do tại sao muốn hủy bỏ bào thai đó. Đây là luật vô cùng tàn ác và dã man, nó cho phép con người cướp, giết và hủy diệt sự sống của những bào thai yếu đuối, không làm gì nên tội, cũng không thể làm gì để bảo vệ chính mình.

Từ ngày có bệnh dịch Covid-19 đến nay, trong cả nước Mỹ có khoảng một triệu người chết vì bị lây nhiễm. Vì số tử vong cao, mọi người lo lắng, tuân thủ nhiều luật lệ, những dịch vụ thương mại và những sinh hoạt đông người đều bị giới hạn, để bệnh không lây lan. Trong khi đó trong 20 năm, từ năm 1998–2018, mỗi năm trung bình có từ 700 đến 800 ngàn thai nhi bị giết chết, nhưng điều đáng buồn là mọi người vẫn sống, sinh hoạt bình thường, không ai quan tâm lên tiếng hay tìm cách cứu giúp. Thống kê cũng cho biết, trong 49 năm qua, tức từ năm 1973 đến nay, có hơn 64 triệu em bé vô tội bị giết chết. Sáu mươi bốn triệu đứa bé không có cơ hội chào đời để sống nhưng

bị giết từ trong trứng nước không phải là một con số nhỏ. Trong bài tuyên thệ mà người dân Mỹ thường đọc sau khi chào cờ có câu: “Tôi nguyện trung thành với Lá Cờ Mỹ và với đất nước mà Lá Cờ này tượng trưng, là quốc gia ở dưới sự tể trị của Đức Chúa Trời, để đem lại sự sống, tự do và công bằng cho tất cả mọi người.” Tuy người ta đọc như thế mỗi khi chào cờ nhưng 64 triệu em bé vô tội bị giết chết một cách oan uổng, không được hưởng sự sống, tự do hay công bằng mà không được ai lên tiếng bênh vực.

Từ sau Đệ Nhị Thế Chiến đến nay, chúng ta nghe nói rất nhiều về vụ Holocaust, bao nhiêu người lên án Adolff Hitler về tội giết người Do Thái, người ta gọi Hitler là tên đồ tể vì ông ta giết sáu triệu người Do Thái. Người ta lên án Hitler nặng nề là đúng vì ông ta quá tàn ác, chỉ vì lòng ích kỷ và thù ghét ông ta đã giết hàng triệu người Do Thái, trong khi đó 64 triệu bào thai vô tội bị giết một cách đau đớn và oan uổng thì không mấy ai nói đến. Những người ủng hộ phá thai nói rằng, cái bào thai chỉ là một nắm tế bào, một mớ thịt trong thân thể người phụ nữ nên bỏ đi không phải là giết người, và ngày nay những người cầm quyền trên đất nước này còn nói rằng phá thai là quyền của người phụ nữ. Người ta tuyên bố như vậy mà quên rằng quyền đó ai cho, đến từ đâu? Đúng ra là từ tấm lòng tội lỗi, vô nhân đạo? Con người là tạo vật duy nhất mang ảnh tượng của Đức Chúa Trời, nhưng không sống theo tiêu chuẩn đạo đức yêu thương của Ngài mà buông mình trong nếp sống tội lỗi nên ngày nay đã sa vào chỗ kinh khiếp như thế. Trong Mười Điều Răn Đức Chúa Trời ban cho con người, Điều Răn Thứ Sáu dạy: “Người chớ giết người.” Chúa truyền dạy rằng không ai có quyền cướp đi mạng sống của người khác. Giết người là vi phạm Giới Răn của Chúa. Phá thai là hủy bỏ sự sống của đứa bé vô tội, vì thế dù ai nói thế nào, chúng ta thấy rõ phá thai là giết người, là vi phạm giới răn của Đức Chúa Trời.

Sống ở đây cũng như ngày còn ở Việt Nam, nhiều người thường nuôi những con vật trong nhà, như con chó, con mèo, gà, vịt hay chim chóc, và ông bà cha mẹ chúng ta thường dặn con cháu rằng khi những con vật đó sinh con, đừng bao giờ đến

gần, vì khi chó mèo hay gà vịt mới đẻ con nó rất hung dữ. Vì sao vậy? Vì Đức Chúa Trời ban cho thú vật bản năng để bảo vệ những đứa con mới sinh, nhỏ bé yếu ớt của nó. Khi sinh con, con vật cái, tức con mẹ, rất thương con, nó nằm bên cạnh con, trông chừng sự việc chung quanh để bảo vệ con của mình, nếu người nào đến gần, nó sẽ tấn công ngay vì nghĩ rằng người đó đến để làm hại hay bắt con nó đi. Có lẽ quý vị cũng đã từng xem phim ảnh về đời thú hoang trên núi tử, cọp, beo, ngay cả sa mạc, dù đây là loài hung dữ, con vật nào sóc đứa con mới sinh chúng sẵn sàng tấn công thú nào đến gần



sống của những con hay trong rừng, như sư đến các loài rắn ngoài ăn thịt sống và rất cũng yêu thương chăm của nó, và khi cần, công người nào hay hại con nhỏ của chúng.

Loài vật là loài sống theo bản năng, không có lương tri hay ý thức đạo đức, cũng không được Đức Chúa Trời ban cho linh hồn bất diệt nhưng loài vật biết thương con của chúng, sẵn sàng làm tất cả để bảo vệ những con nhỏ của mình. Loài vật có tình yêu thương, hết sức bảo vệ con của chúng trong khi đó con người, vì ích kỷ, vì tiện nghi hay lợi ích cá nhân, người mẹ không có chút tình thương cho cái bào thai mình đang mang, nhưng nhẫn tâm giết chết đi mà không hề áy náy, ân hận hay thương xót.

Chúng ta thông cảm với những người vì hoàn cảnh ngặt nghèo, vì không được hướng dẫn hoặc vì thiếu sáng suốt trong giây phút quá lo lắng bối rối đã quyết định bỏ đi đứa con mình đang mang. Nếu đã lầm lỡ như vậy, chúng ta hãy cầu xin Chúa tha thứ, Ngài sẽ tha thứ cho chúng ta như Lời Kinh Thánh dạy: “Nếu chúng ta xưng tội mình, thì Ngài là thành tín, công bình sẽ tha tội cho chúng ta và tẩy sạch chúng ta khỏi mọi điều gian ác” (I Giăng 1:9). Dù tội của chúng ta nhiều hay to lớn đến đâu, khi chúng ta ăn năn xưng tội, Chúa sẽ tha thứ như Lời Ngài hứa..

Kinh Thánh dạy rằng, tất cả mọi người đều do Đấng Tạo Hóa tạo dựng nên cách huyền nhiệm, có quyền được sinh ra và sống trên đất. Tác giả Thi Thiên thứ 139 viết: “Chính Chúa nắn nên tâm thần tôi, dệt thành tôi trong lòng mẹ tôi. Tôi cảm tạ Chúa,

vì tôi được dựng nên cách đáng sợ và lạ lùng. Công việc Chúa thật quá diệu kỳ, lòng tôi biết rõ lắm... Mắt Chúa đã thấy thể chất vô hình của tôi; số các ngày định cho tôi đã biên vào sổ Chúa trước khi chưa có một ngày trong các ngày ấy” (Thi Thiên 139:14 & 16). Đức Chúa Trời là Đấng ban sự sống và chỉ một mình Ngài có quyền quyết định đời sống của mỗi người là bao nhiêu năm tháng, con người không thể lấy lý do gì để cướp đi sự sống của đứa bé vô tội còn trong trứng nước, vì vậy phá thai là phạm đến quyền tể trị của Đấng Tạo Hóa.

Để luật phá thai không ảnh hưởng đến đời sống chúng ta và con cháu chúng ta, là ông bà, cha mẹ, chúng ta cần giúp con cháu nhìn biết Chúa, tin nhận Chúa và sống theo Lời Chúa dạy. Chúng ta cũng cần dành thì giờ ở gần bên con, từng ngày hướng dẫn dạy dỗ các em trong nguyên tắc của Lời Chúa, giúp các em giữ đời sống trong sạch, không bị ảnh hưởng xấu của bạn bè, để không bắt chước đời sống thiếu kỷ cương, vô kỷ luật và ngã vào những tội lỗi kinh khủng của xã hội ngày nay. Chúng ta cũng cần nói lên tiếng nói của người đạo đức để bênh vực những em bé vô tội, không thể làm gì để bênh vực chính mình. Lời Chúa trong Kinh Thánh kêu gọi chúng ta: “Hãy giải cứu những kẻ bị đọa đến sự chết, và hãy cứu những người đi lao đảo đến chốn khổ hình (Châm Ngôn 24:11). Hơn bao giờ hết, những em bé bị giết chết trong bụng mẹ chính là những người thấp cổ bé miệng, đang bị đọa đến chỗ chết, là những người cần chúng ta bênh vực, giải cứu.

Mọi thay đổi từ tội lỗi đến chỗ thiện lành đều bắt đầu từ mỗi cá nhân, từ mỗi một người. Một bài hát Giáng Sinh có câu như sau: “Hãy cầu cho có bình an trên trần gian này và xin bình an đó bắt đầu từ chính tôi.” Đây là chân lý chúng ta cần thực hành. Khi thấy những luật lệ tội lỗi lan tràn trong xã hội như luật phá thai, tính dục đồng giới, chuyển đổi giới tính, v.v... là những điều đi ngược với định luật ngàn đời của Chúa, chúng ta cần dốc lòng cầu nguyện, khẩn xin Chúa cho đạo đức luân lý được phục hồi trong xã hội, cũng cầu xin Chúa giúp chính chúng ta sống theo Lời Chúa dạy, để tiêu chuẩn cao đẹp của Chúa hướng dẫn mọi phương diện trong đời sống. Xin ánh sáng của Lời Chúa ngập



trần trong tâm hồn và đời sống chúng ta cũng như gia đình chúng ta mỗi ngày.

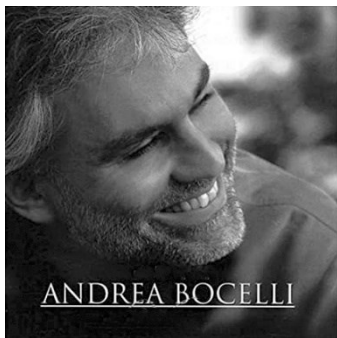
Ngày 1 tháng 9, 2021 có một đạo luật mới được ban hành ở tiểu bang Texas. Đây là luật mà chúng ta, những người kính sợ Chúa, vui mừng tiếp nhận. Đạo luật mới này tên là *Senate Bill 8*. Theo luật này, người dân Texas không được hủy bỏ bào thai trong bụng mẹ khi bào thai đã có nhịp tim đập, tức là có dấu hiệu của sự sống. Nói đúng hơn, Senate Bill 8 không cho phép phá thai khi bào thai đã được sáu tuần.

Từ trước đến nay tính trung bình, mỗi năm tại Texas có hơn 56,300 bào thai bị hủy bỏ, và 85% những bào thai đó đã hơn sáu tuần, vì bác sĩ nghe được nhịp tim đập của bào thai, và tính ra mỗi năm tại Texas có hơn 48 ngàn em bé vô tội bị giết chết. Với đạo luật mới, người dân Texas hy vọng rồi đây những bào thai đã hơn sáu tuần sẽ không bị hủy bỏ nhưng được ra chào đời, nghĩa là sẽ có hàng ngàn em bé sẽ có cơ hội được sinh ra và sống như mọi người khác. Điều người dân ở Texas ngạc nhiên và mừng hơn nữa là hầu hết các văn phòng phá thai đều tuân thủ luật mới này, nhiều nơi đóng cửa và đề bảng: "Tạm đóng cửa cho đến khi có thông báo mới." Sau đó, dự luật "Senate Bill 8" được đưa lên Tối Cao Pháp Viện Hoa Kỳ để được phê chuẩn, và điều đáng mừng hơn nữa là Tối Cao Pháp Viện quyết định không xét dự luật này nhưng cho phép tiểu bang Texas được toàn quyền quyết định. Tuy nhiên, điều đáng buồn là chính phủ Mỹ, từ tổng thống đến các chức viên trong chính quyền đều chống lại dự luật mới và tốt đẹp này. Không những thế, bộ trưởng Bộ Tư Pháp quyết định kiện tiểu bang Texas vì đã đưa ra luật này và nêu nhiều lý do để luật này không được ban hành và áp dụng. Những người chống lại luật mới, là luật cấm phá thai tuyên bố rằng: "Phá thai là quyền căn bản của con người." Thật là một chủ trương, một suy nghĩ tàn ác, vì nói rằng người lớn có quyền và được quyền giết những em bé vô tội, còn trong trứng nước.

Thật chúng ta không thể hiểu tại sao những người văn minh, học cao hiểu rộng, có quyền hành to lớn trên đất nước văn minh tiến bộ như Hoa kỳ mà lại có tâm địa thật là tàn ác, không

thương xót những em bé vô tội, yếu đuối nằm trong bụng mẹ. Những em bé này không thể làm gì để bảo vệ chính mình nhưng hoàn toàn sống nhờ lòng thương xót bảo bọc của mẹ và mọi người chung quanh. Ước mong rằng mỗi khi có cơ hội nói lên tiếng nói của người công chính, để bảo vệ những thai nhi vô tội này, chúng ta sẽ không ngần ngại nhưng sẵn sàng bênh vực người cô thế. Điều Răn thứ Sáu truyền dạy: “Người chớ giết người.” Phá thai là cố tình vi phạm Giới Răn của Chúa, là giết người, không ai có thể lý luận cách nào để bào chữa cho tội này.

Sáu mươi hai năm trước, một phụ nữ trẻ người Ý, có thai đừa con đầu lòng. Bất ngờ cô bị đau ruột thừa và phải vào bệnh viện. Sau khi xét nghiệm, bác sĩ đề nghị cô nên hủy bỏ bào thai trong bụng vì đừa bé sinh ra sẽ bị khuyết tật nặng. Là người có đức tin nơi Chúa, người mẹ trẻ này không làm theo đề nghị của bác sĩ nhưng giữ bào thai cho đến ngày sinh. Tuy nhiên, lời chẩn đoán của bác sĩ là đúng, người mẹ trẻ sinh đợc một đừa con trai, nhưng đôi mắt đừa bé bị bệnh rất nặng và đến năm mười hai tuổi thì em bị mù hoàn toàn. Dù bị mù từ khi còn nhỏ, không nhìn thấy thế giới chung quanh như những đừa trẻ khác, em bé trai này đợc Chúa ban cho nhiều ân tứ và khả năng khác thường. Người mẹ trẻ không nghe lời bác sĩ và không chịu phá thai đó tên là Edi Bocelli và đừa con trai mù tên là Andrea Bocelli. Nghe đến tên Andrea Bocelli có lẽ một số quý vị biết đó là ca sĩ người Ý, nổi tiếng trên cả thế giới. Dù bị nhiều thiệt thòi trong đời sống vì bị mù, không nhìn thấy sự vật chung quanh,



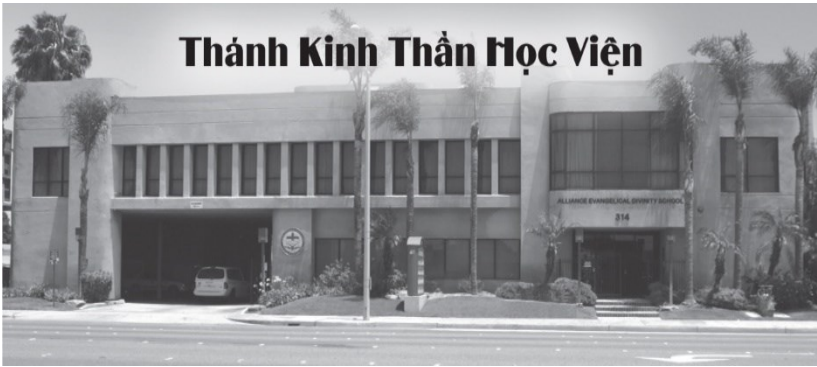
không nhìn thấy thế giới mình đang sống như những người khác, Andrea Bocelli đợc Chúa ban cho một ân tứ đặc biệt. Năm nay Bocelli đã sáu mươi hai tuổi và ông có giọng hát rất đặc biệt, đợc mệnh danh là người có giọng hát hay nhất trên thế giới. Khi nhắc đến giọng hát của Bocelli, cô Celine Dion, một ca sĩ nổi tiếng khác nói:

“Nếu Đức Chúa Trời hát, tôi tin rằng tiếng hát của Chúa cũng giống như tiếng hát của Andrea Bocelli.”

Andrea Bocelli đi hát khắp nơi trên thế giới, ông hát trước mặt các vị hoàng đế, tổng thống, các giáo hoàng cũng như thủ tướng của nhiều quốc gia. Tính đến nay, nhạc ông sản xuất đã bán được hơn 90 triệu đĩa. Ông cũng kể cho mọi người biết về chuyện mẹ ông đã không nghe lời bác sĩ, không hủy bỏ ông khi còn là bào thai trong bụng mẹ. Ông Bochelli nói: Tôi biết và tôi tin là mẹ tôi đã quyết định rất đúng. Ông cũng chia xẻ câu chuyện về cuộc đời của ông với nhóm giáo sĩ ở Haiti, là những người phục vụ các em nhỏ và giúp đỡ những thiếu phụ gặp nan đề khi thai nghén. Ông nói: “Là một Cơ-đốc nhân chân chính, tôi không chỉ chống lại những gì sai quấy nhưng cũng tranh đấu cho quyền sống của mọi người, tôi ủng hộ sự sống.”

Câu chuyện về cuộc đời danh ca Andrea Bocelli được thu vào băng video và gửi đến nhiều cơ quan thiện nguyện. Ông Bocelli nói, ông hy vọng những gì ông chia xẻ sẽ an ủi những người trong hoàn cảnh nghiệt ngã, khó khăn, giúp họ thấy rằng họ không cô đơn một mình nhưng có những người cùng cảnh ngộ thông cảm và sẵn sàng giúp đỡ. Cuộc đời của danh ca Bocelli cho chúng ta thấy công tác quan trọng của những trung tâm chăm sóc các phụ nữ mang thai gặp hoàn cảnh khó khăn, đồng thời cũng nhắc những phụ nữ đó biết rằng họ không đương đầu với hoàn cảnh nan giải một mình nhưng có nhiều người thông cảm, sẵn sàng giúp đỡ. Với sự thông cảm và giúp đỡ của các cơ quan từ thiện, những người mẹ đó sẽ can đảm, không giết chết bào thai mình đang mang nhưng quyết định sinh con và nuôi con, như mẹ của ông Andrea Bocelli đã quyết định. Một trong những bài hát nổi tiếng của danh ca Andrea Bocelli, được vang vọng khắp nơi, bài ca với giọng hát truyền cảm của ông có lời như sau: “Chúa Cứu Thế ôi, mọi vinh quang thuộc về Ngài. Chúa sẽ làm Vua hôm nay và cho đến đời đời. Vinh quang thuộc về Ngài; Ngài sẽ trở lại mau chóng; Chỉ duy Ngài, một mình Ngài là hy vọng của chúng con.”

*Minh Thi*



# GIÊ-RU-SA-LEM

## *Thành của Đức Chúa Trời*

**G** iê-ru-sa-lem có thể nói là một địa danh quan trọng nhất trong lịch sử nhân loại. Thành này nằm trong một quốc gia nhỏ nhất trên hành tinh. Đó là quốc gia Do-thái hay Israel. Nếu trải bản đồ thế giới ra thì Giê-ru-sa-lem ở ngay trung tâm của thế giới (Ê-xê-chi-ên 5:5). Dù trải qua bao nhiêu thế kỷ, vật đổi sao dời, Giê-ru-sa-lem vẫn đứng sừng sững trên ngọn núi Si-ôn. Vì sao? Vì đó là thành Đức Chúa Trời chọn và đặt danh Ngài tại nơi đó (2 Sử Ký 6: 6).

Cảm tạ ơn Chúa cho tôi có dịp đến thăm Giê-ru-sa-lem nhiều lần. Tuy nhiên, ấn tượng đầu tiên khi đặt chân đến đó trong một cơ hội rất đặc biệt là trên đường du học trở về nước năm 1973. Thay vì đi về hướng Thái Bình Dương tôi xin Hội Truyền Giáo C&MA cho tôi đi hướng Đại Tây Dương với mục đích ghé thăm Xứ Thánh mà trong cuộc đời hầu việc Chúa, học biết Kinh Thánh mà không đến thăm nơi Chúa giáng sinh, nơi Chúa thi hành chức vụ là một thiếu sót lớn đối với

tôi. Tạ ơn Chúa cho tôi và gia đình được toại nguyện.

**Ấn tượng Xứ thánh** ghi sâu trong ký ức, lòng tôi rung cảm khi thấy những điều mình học xưa nay trở thành hiện thực trước mắt. Tôi đi qua con đường Chúa đã đi, tâm hồn tôi ngợi khen Chúa với quyết tâm phục vụ không ngại ngại. Đó cũng là động lực giúp tôi tổ chức các chuyến viếng thăm Xứ Thánh để các sinh viên Thánh Kinh Thần Học Viện có dịp mở rộng thêm kiến thức trong học trình Lời Chúa.

Giá trị của sự nhận biết về Xứ Thánh, đặc biệt về thành Giê-ru-sa-lem chẳng những cho quá khứ mà hiện tại và tương lai, nhất là chúng ta đang sống trong thời kỳ cuối rất này.

**Ý nghĩa Giê-ru-sa-lem** có thể nhiều, nhưng tôi chấp nhận nghĩa “Nền tảng của bình an”. Dù Kinh thánh có dùng nhiều tên gọi khác nhau, nhưng địa danh này được ghi đến 811 lần gồm các từ sau đây: “Thành Đa-vít”

(2Sam. 5:7, 9); “Si-ôn” (Thi 87:2); “Thành công nghĩa” (Ê-sai 1:26); “Kinh đô của Vua cao cả” Thi 48:2; “Thành của Đức Chúa Trời” (Thi. 48:8) và “Thành thánh” (Khải 21:2). Địa điểm nơi này rất đẹp, trên đồi núi cao cho nên thường được nói là “lên thành” Giê-ru-sa-lem. “*Núi Si-ôn đẹp đẽ, nổi lên về phía bắc, là kinh đô của vua cao cả, và là sự vui vẻ của cả thế gian*” (Thi Thiên 48:2).

Vì là thành của Đức Chúa Trời chọn cho nên trải qua bao thăng trầm của lịch sử, dân Chúa đều có các ấn tích lịch sử tại chốn này. Như Mê-n-chi-xê-đéc gặp Áp-ra-ham; Áp-ra-ham dâng Y-sác làm của tế lễ; vua Đa-vít truyền lệnh lấy Giê-ru-sa-lem làm kinh đô và vua Sa-lô-môn tiếp đón Hoàng hậu Sê-ba.

**Tân ước có nhiều chứng tích** lịch sử tại đây như: Temple Mount, bức Tường Than khóc, Dome of the Rock, Al-Aqsa Mosque, núi Ô-li-ve. Via Dolorosa... mà du khách ngày nay vẫn cảm kích khi

đứng nhìn các di tích lịch sử này.

**Đời sống và chức vụ của Chúa Giê-xu** là tiêu biểu tính chất thần thượng tại nơi này. Bết-lê-hem nơi Chúa Giê-xu giáng sinh là tiểu thôn gần thành Giê-ru-sa-lem. Dù trưởng dưỡng ở Na-xa-rét phía bắc hồ Ga-li-lê, nhưng Chúa đến Giê-ru-sa-lem nhiều lần. Lễ dâng con của Chúa tại đền thờ Giê-ru-sa-lem. Lúc 12 tuổi Chúa đến thờ phượng với Ma-ri và Giô-sép và đàm luận với các giáo sư trong đền thờ. Chúa nhận thánh lễ báp-têm và được đưa lên đỉnh cao nhất của đền thờ khi ma quỷ cám dỗ Ngài. Các sách Phúc Âm tường thuật các việc Chúa làm, các lời giảng dạy và phép lạ Chúa làm trong suốt ba năm chức vụ. Đặc biệt tuần lễ thương khó, sự chết, sống lại và thăng thiên của Chúa xảy ra tại vùng thành phố lịch sử này.

**Giê-ru-sa-lem là trung tâm của tuyển dân Chúa** cũng giống như trái tim trong lòng con dân Chúa. Chẳng có thành phố nào trên đất này khiến muôn dân, muôn nước

quan tâm nhiều như Giê-ru-sa-lem. Sách Ê-xê-chi-ên xác chứng: *“Chúa Giê-hô-va phán như vậy: Kìa là thành Giê-ru-sa-lem, ta đã đặt nó giữa các dân tộc, và các nước bao xung quanh nó”* (5:5). Sách Xa-cha-ri cho thấy một viễn ảnh kinh hoàng cho cả thế giới cũng sẽ là tại Giê-ru-sa-lem: *“Này ta sẽ khiến Giê-ru-sa-lem làm chén xây xấp cho mọi dân chung quanh; và khi Giê-ru-sa-lem bị vây, tai nạn sẽ kịp đến Giu-đa. Xảy ra trong ngày đó ta sẽ khiến Giê-ru-sa-lem làm hòn đá nặng cho các dân tộc. Phàm những kẻ mang nó sẽ bị thương nặng; và mọi nước trên đất sẽ nhóm nhau nghịch cùng nó”* (12:2-3).

Khi học lịch sử dân Chúa chúng ta đều biết, Đức Chúa Trời đã ban cho tuyển dân phần đất rất đặc biệt này, tuy nhiên, họ đã không vâng lời Chúa, thờ lạy hình tượng, chọc giận Chúa và bị Chúa hình phạt nhiều lần, nhiều cách. Các cuộc phu tù, xứ sở bị dân ngoại xâm chiếm, thành Giê-ru-sa-lem và Đền Thờ bị tàn phá, dân chúng bị tan lạc rải rác khắp đất hàng

ngàn năm, nhất là khi Hoàng Đế La-mã Titus, san bằng thành bình địa năm 70 SC. dân Chúa tản lạc khắp nơi trên thế giới. Nhưng lạ lùng thay sau gần 2,000 năm, người Do-thái đã hồi hương dưới thời Tổng Thống Harry Truman và được Liên Hiệp Quốc công nhận là một quốc gia độc lập ngày 14 tháng 5 năm 1948 vào thời gian bị nước Anh chiếm đóng như một thuộc địa.

**Ý nghĩa ở đây là gì?** Như bà Golda Meir, cố Thủ tướng Do-thái tuyên bố: Các biến chuyển của dân Do-thái đều liên quan đến chương trình của Đức Chúa Trời cho nhân loại. Do-thái là cái đồng hồ của Đức Chúa Trời. Trong thời gian trở về lập quốc, thủ đô Do-thái đặt tại Tel-Aviv, vì tình hình chính trị bất ổn của các sắc dân đã từng ở tại đây một thời gian lâu dài. Nhất là sự khác biệt của ba tôn giáo lớn là Cơ-đốc giáo, Do-thái giáo và Hồi giáo mà tôn giáo nào cũng muốn giành Giê-ru-sa-lem làm thánh địa cho mình. Do đó, nếu tôn giáo nào chiếm Giê-ru-sa-lem cho

mình thì bạo loạn hay chiến tranh sẽ bùng nổ. Các nước chung quanh có hơn 300 triệu người theo Hồi giáo sẽ không để một nước nhỏ và dân số ít như dân Israel bình an.

Nhưng đúng 70 năm sau ngày tái lập nước Israel, một lần nữa, thế giới kinh nghiệm giờ phút lịch sử khi Giê-ru-sa-lem được công nhận là thủ đô của Israel! Buổi lễ khánh thành tòa đại sứ mới của Hoa-kỳ ngày 14 tháng 5 năm 2018 với sự hiện diện của 800 khách đại diện của 33 quốc gia tham dự. Thủ tướng Benjamin Netanyahu tuyên bố trong buổi lễ: *“Đây là một ngày vinh quang. Hãy nhớ giờ phút này! Đây là lịch sử!” Ông nói tiếp, “tại Giê-ru-sa-lem Áp-ra-ham đã thắng sự thử thách đức tin trở nên cha dân tộc này. Tại Giê-ru-sa-lem vua Đa-vít 3,000 năm trước lập nơi này là thủ đô, Vua Sa-lô-môn xây Đền thờ cho hàng bao thế kỷ... chúng ta đang đứng tại Giê-ru-sa-lem này và sẽ ở mãi nơi đây”.*

Dân Do-thái nói chung và Giê-ru-sa-lem nói riêng

luôn là điểm nóng tại Trung Đông và thế giới. Các học giả Tây phương nhận định rằng một phần ba nền văn minh Tây phương mang dấu ấn tổ tiên Do-thái. Thống kê 2011 cho biết, 22% giải Nobel được trao tặng là gốc người Do-thái. Ở nước Mỹ này 1/3 triệu phú và 20% giáo sư các trường Đại học hàng đầu thế giới là người Do-thái.

Vậy, Giê-ru-sa-lem được thế giới công nhận là thủ đô nước Do-thái có liên quan gì đến con dân Chúa hôm nay? Có và có rất nhiều. Tôi chỉ nêu lên một vài điều để chúng ta biết chuẩn bị cho đời sống mình trong thời kỳ cuối rất.

1) Như lời tiên tri trong sách Xa-cha-ri cho biết Đức Chúa Trời sẽ *"khiến Giê-ru-sa-lem làm chén xây xắm cho mọi dân chung quanh"* (12:2) cho thấy ứng nghiệm trong những năm tháng qua tại vùng Trung Đông giao động với các cuộc chiến với các dân chung quanh như Hamas ở dải Ga-za, Hezbollah phía Bắc và Syria, phía Đông.

2) Bước kế tiếp là Chúa sẽ *"khiến Giê-ru-sa-lem làm hòn đá nặng cho các dân tộc"* (12:2b).

Đây là cuộc chiến mà tiên tri Ê-xê-chi-ên mô tả rất





kinh hoàng trong chương 38, 39 mà dân Do-thái không thể chống cự để bảo vệ mình nữa. Lúc đó chính Chúa sẽ ngự đến giải cứu cho tuyền dân Ngài. Kẻ thù “cực bắc” của Do-thái là nước nào? – Đó là Liên-xô và I-ran. Họ đang liên kết với ý định xóa nước Do-thái trên bản đồ thế giới (Thi. 83:4).

- 3) Cuối cùng, chúng ta đang mong đợi một Giê-ru-sa-lem mới như Sứ đồ Giảng

được Chúa ban cho sự hiện thấy tại đảo Bát-mô “*Tôi cũng thấy thành thánh, là Giê-ru-sa-lem mới, từ trên trời, ở nơi Đức Chúa Trời mà xuống, sửa soạn sẵn như một người vợ mới cưới trang sức cho chồng mình*” (Khải Thị 21:2).

Vậy chúng ta đã sửa soạn chưa?

*Mục Sư Nguyễn Anh Tài,  
Viện Trưởng*





## **Phát Thanh Tin Lành – Ngày Đi Bộ Gây Quỹ Năm 2021**

Với lòng biết ơn Chúa sâu xa, chúng tôi xin tường trình về Ngày Đi Bộ Gây Quỹ cho Phát Thanh Tin Lành năm 2021. Ngày Đi Bộ Gây Quỹ đầu tiên được tổ chức vào năm 1995, tại công viên thành phố La Mirada, từ đó mỗi năm Ngày Đi Bộ là vào thứ Bảy đầu tiên của tháng Mười. Ngày Đi Bộ năm nay, lần thứ 27, tổ chức tại khuôn viên Hội Thánh Orange, dù có nhiều giới hạn vì bệnh dịch Covid 19, nhưng Chúa đã ban phước với những điều tốt đẹp như sau:

- Nhờ tổ chức tại nhà thờ nên không trùng với chương trình Gây Quỹ của cộng đồng tại Mile Square Park.
- Thời tiết hôm đó không nóng nhiều như dự báo nên người tham dự không bị mệt.
- Ban Tổ Chức tiết kiệm khoảng \$1,000.00 vì không phải giữ chỗ tại công viên.
- Người tham dự không phải trả tiền đậu xe cũng không lo thiếu chỗ đậu xe.
- Ban Tổ Chức không phải chuyên chở những vật dụng kèn cồng, nặng nề ra công viên.
- Ban Thu Tiền làm việc trong nhà thờ nên được an toàn và thoải mái hơn.

Cũng như những năm trước, hôm đó có khoảng 400 tôi con Chúa tham dự. Quý vị từ North Hollywood và San Diego phải đi sớm và mất đến một, hai giờ đồng hồ mới đến nơi. Cảm động nhất là quý vị cao niên, cũng nhiệt tình tìm người

bảo trợ và nhờ con cháu đưa đến. Chúng tôi vui mừng được đón tiếp quý ân nhân trên 80 và trên 90, nhất là Ông Bà Nguyễn Văn Đành, dù đã 94 tuổi và yếu hơn trước nhưng không vắng mặt. Một điều đặc biệt khác là sự hiện diện của Bà Cụ Mục sư Chung Khâm Lộc, 100 tuổi! Cảm tạ Chúa, có sự hiện diện của quý vị Mục sư, Truyền Đạo Quản Nhiệm các Hội Thánh trong vùng, một số đầy tớ Chúa ở khá xa và dù bận rộn với nhiều trách nhiệm, cũng dành thì giờ đến tham dự. Sự có mặt của quý vị con Chúa đã khích lệ Ban Tổ Chức rất nhiều, chúng tôi cảm nhận được lòng thương yêu và sự hỗ trợ mọi người dành cho Phát Thanh Tin Lành trong trách nhiệm rao truyền Phúc Âm cho đồng bào qua đài phát thanh.

Số tiền tôi con Chúa đem đến trong ngày hôm đó được trên 170 ngàn Mỹ kim. Sau đó, với sự bảo trợ của các cơ sở thương mại và các Hội Thánh ở xa, tổng số thu cho Ngày Đi Bộ năm 2021 là **220 ngàn Mỹ kim**, cao nhất từ trước đến nay! Trong những người tham dự, quý vị sau đây đem đến số tiền cao nhất: Bà Mục sư Nguyễn Đăng Minh: \$14,900,00. Ông Bà Trần Ngọc Phúc, \$11,350.00. Cô Phạm Phương: \$10,300.00. Cô Đinh Ngọc: \$9,735.00 và Bà Kiều Công Cụ: \$7,035.00. Chân thành cảm ơn quý vị và hằng trăm tôi con Chúa khác đã dành thì giờ cố động, tìm người bảo trợ. Chính nhờ sự ủng hộ nhiệt thành này mà Ngày Đi Bộ Gây Quỹ năm nay được kết quả lớn lao, quá điều chúng ta cầu xin.

Cảm tạ Chúa về sự dẫn dắt diệu kỳ của Chúa. Ngài đã đổi những điều thấy như không tốt, không thuận lợi, trở thành lợi ích cho công việc Ngài. Vì hoàn cảnh khó khăn, có nhiều thay đổi trong việc tổ chức Ngày Đi Bộ nhưng qua những thay đổi đó chúng ta thấy được ý Chúa và sự hướng dẫn của Ngài. Từ nay trở đi, ngày đi bộ gây quỹ sẽ được tổ chức tại khuôn viên nhà thờ Orange: tiện lợi, an toàn và đỡ tốn kém.

Xin chân thành tri ân quý Mục sư Truyền Đạo, quý con cái Chúa trong và ngoài Giáo Hạt đã yêu thương hỗ trợ Phát Thanh Tin Lành suốt nhiều năm qua. Xin Quý vị tiếp tục cầu nguyện cho chúng tôi, để có thể làm trọn công tác Chúa giao hầu cứu thêm nhiều đồng bào vào trong Nước Chúa và làm

vinh hiển Danh Ngài. Kính mời quý vị vào mạng: [tinlanh.org](http://tinlanh.org), để nhìn thấy vài hình ảnh của Ngày Đi Bộ.

*Mục Sư Nguyễn Thi - Giám Đốc*

### **Hội Thánh Morrow, Georgia**

Chúa Nhật 17/10/2022 Hội Thánh Morrow, Georgia, đã tổ chức Lễ Bỏ Chức Phụ Tá Quản Nhiệm cho hai vị Truyền Đạo Nguyễn Châu Phước (Đặc Trách Tổng Quát các Mục Vụ) và Nguyễn Trần Quốc Thịnh (Đặc Trách Mục Vụ Anh Ngữ), với



sự tham dự của trên 150 tôi con Chúa từ các Hội Thánh trong vùng. Mục Sư Nguyễn Hoàng Chính, Thư Ký Giáo Hạt, chủ tọa buổi lễ, đã ban phát sứ điệp “*Người Của Đức Chúa Trời – The Man of God*” theo 1 Ti-mô-thê 6:11-14 khích lệ nhị vị Phụ Tá cùng các tôi con Chúa tinh thần hầu việc Chúa mạnh mẽ hiệp nhất và sau đó, ông cùng các mục sư trong vùng đặt tay cầu nguyện cho hai tôi tớ Chúa và phu nhân trong nghi thức bỏ nhiệm. Buổi lễ làm vinh hiển danh Chúa và kết thúc với tiệc mừng thân mật.

Buổi chiều lúc 2 giờ, với sự tham dự hơn 100 tôi con Chúa, Mục Sư Nguyễn Hoàng Chính, diễn giả Chương Trình Bồi Linh đặc biệt cho Ban Thanh Tráng & Gia Đình Trẻ, với đề tài



“Gia Đình Cơ Đốc” (Ê-phê-sô 5:21-23). Tiếp theo là Chương Trình Hội Thảo với chủ đề Hôn Nhân, Gia Đình, Nuôi Dạy Con, và Sự Cầu Nguyện.” Cảm tạ Chúa về một cuộc Hội Thảo & Bồi Linh thật vui vẻ, thân mật với sự dạy dỗ của Lời Chúa.

*Mục Sư Nguyễn Đại Nghĩa, Quản Nhiệm*

### **Truyền Giảng Giáng Sinh 2021**

Một buổi thánh nhạc và Truyền Giảng Giáng Sinh cho thân hữu vùng Nam California đã được tổ chức vào lúc 6:30 tối thứ Bảy 11/12/2021, tại Saigon Performing Arts Center, với chủ đề “Tình Yêu Muôn Thuở.” Diễn giả là Mục Sư Hồ Hiếu Hạ, GHT, Giáo Hạt Việt Nam Hoa Kỳ. Có khoảng 900 tín hữu và thân hữu tham dự. Có 12 thân hữu đáp ứng lời kêu gọi cầu nguyện tiếp nhận Chúa.



## Hội Thánh Union, California



Thứ Bảy ngày 12/02/2022, lúc 10:00 sáng, HT Union City, California đã tổ chức Lễ cảm tạ 40 năm thành lập HT, đốt giấy nợ, cung hiến đèn thờ và bổ chức Truyền Đạo linh vụ cho Thầy Trần Xuân Hiến. Mục Sư Hồ Hiếu Hạ, GHT, là chủ lễ và diễn giả. Mục Sư giảng Lời Chúa trong Găng 13:1-20 với đề tài “Hội Thánh Sống Mạnh,” khích lệ tân Truyền Đạo hãy chịu khổ để hầu việc Chúa, vì hầu việc Chúa dù có khổ cực

nhưng nhiều niềm vui và phước hạnh. Nhiều Mục Sư, Truyền Đạo, CTVMV và con cái Chúa trong vùng bắc California đến tham dự. MSGHT cử hành nghi thức bổ nhiệm và sau đó, cùng các Mục Sư trong vùng đặt tay cầu nguyện. Buổi lễ kết thúc vào lúc 2:00 pm trong sự vui mừng thỏa nguyện.

*Hiến Trần*

## Hội Thánh Mukilteo, Washington



Cảm tạ Chúa. Hội Thánh Mukilteo, WA., vừa kết thúc năm thứ hai của Chương Trình ba năm đọc hết Kinh Thánh một lần. Có 35 con dân Chúa tham gia. Qua năm thứ ba Chúa cho có thêm 5 người nữa. Mỗi sáng thứ Bảy là thì giờ ôn và hỏi đáp, nhìn vào hình nhớ tên sách và ý chính. Xin Chúa giúp tất cả trung tín.

*Mục Sư Nguyễn Thanh Tùng, Quản Nhiệm*





**Tiểu sử**  
**Mục Sư NC Mai Thompson**  
**(1953-2021)**

Mục Sư NC Mai Thompson, sinh ngày 12/3/1953 tại Đà-lạt  
Thân phụ ông là một điền chủ có đức tin vững vàng nơi Chúa.

1975: Định cư tại Hoa Kỳ. Tốt nghiệp Kỹ sư Điện Tử.

2005: Dâng mình vào chức vụ.

2005- 2010: Tốt Nghiệp Cao Học Thánh Kinh tại Thánh  
Kinh Thần Học Viện.

2012: Kết hôn với Cô Mai Thị Đào

2013: Gia nhập hầu việc Chúa với Giáo Hạt

2014: Truyền Đạo Phụ Tá Quản Nhiệm HT San  
Gabriel Valley, California.

Tháng 7/2016: Được cải bổ Mục Sư Nhiệm Chức

2019-2021: Khi Hội Thánh không có Quản Nhiệm, Mục Sư  
NC Thompson và Bà đã gánh vác công việc và  
trách nhiệm gây dựng Hội Thánh như một  
người Quản Nhiệm.

Mục sư về an nghỉ trong Nước Chúa ngày 6/11/2021 tại  
Fountain Valley Regional Hospital, California, hưởng thọ 68  
tuổi. Sự ra đi bất ngờ của ông đã để lại một khoảng trống  
vắng lớn, không chỉ trong lòng của Bà, nhưng của cả gia đình  
và nhiều người trong Hội Thánh.





**Tiểu sử**  
**Mục Sư Lê Văn Thanh**  
**(1952-2021)**

Mục Sư Lê Văn Thanh sinh ngày 22/12/1952 tại Bến Tre, Việt Nam.

1969-1974 Theo học tại Thánh Kinh Thần Học Viện Nha Trang

Thực tập tại Hội Thánh Cần Thơ và Trà Vinh

1973 Lập gia đình với Cô Nguyễn Thị Xuân-Lan

1974 Tốt nghiệp

1974-1976 Chủ tọa Hội Thánh Phụng Hiệp, Hậu Giang

1976-1984 Chủ tọa Hội Thánh An Hòa, Rạch Giá, Kiên Giang

1984-1988 Quản Nhiệm Hội Thánh Việt Nam Athens, Âu Châu

1989-2016 Quản nhiệm Hội Thánh Boston, Massachusetts  
Đoàn Trưởng Đoàn Nam Giới - GHVNHK

1999 Kiêm quản nhiệm Hội Thánh Worcester

2016 Hưu hạ.

Mục Sư Lê Văn Thanh về yên nghỉ trong Nước Chúa ngày 3/11/2021, để lại vợ, hai gái, một trai, rể và các cháu. Tang lễ được cử hành ngày 7/11/2021, tại Boston, Massachusetts. Hưởng thọ 69 tuổi.



**Tiểu sử**  
**Mục Sư Phan Minh Tân**  
**(1934-2021)**

Mục Sư Trí Sự Phan Minh Tân sinh ngày 27/8/1934 tại Quảng Nam, Việt Nam, là con thứ tư của Cố Truyền Đạo Phan Minh Lang, hầu việc Chúa tại Bồ Trạch, Quảng Bình.

- |           |  |
|-----------|--|
| 1956-1958 | Theo học tại Trường Kinh Thánh Đà Nẵng             |
| 1958      | Thành hôn cùng Cô Nguyễn Thị Thanh Hảo             |
| 1958-1959 | Được bổ chức Truyền Đạo                            |
|           | Đặc Trách Linh Vụ, Cô Nhi Viện Nha Trang           |
| 1959-1960 | Chủ Tọa Hội Thánh Phú Phong                        |
| 1960-1963 | Cộng Tác Hội Thánh Phong Thủy, Quảng Nam.          |
| 1966      | Cộng Tác Hội Thánh Hội An                          |
| 1967      | Tốt nghiệp Trường Kinh Thánh Nha Trang             |
| 1967-1970 | Chủ Tọa Hội Thánh Hội An                           |
| 1971      | Được phong chức Mục Sư                             |
| 1969-1974 | Đoàn Trưởng Thanh Niên Bắc Trung Phần              |
| 1974-1975 | Chủ Tọa Hội Thánh Qui Nhơn                         |
| 1975-1978 | Quản Nhiệm Hội Thánh Saint Paul, Minnesota         |
| 1978-2010 | Quản Nhiệm Hội Thánh Pasadena (San Gabriel Valley) |
| 1980-1997 | Ủy Viên Chứng Đạo Giáo Hạt                         |
| 2001-2003 | Kiểm nhiệm HT San Bernardino                       |
| 1997-2020 | Giám Đốc Văn Phẩm Cơ Đốc                           |
| 2021      | Hưu Hạ   |

Mục Sư đã về an nghỉ trong Nước Chúa ngày 15/11/2021 tại St. Jude Hospital, Fullerton, California. Để lại vợ, ba trai, một gái, dâu, rể và 5 cháu nội ngoại. Hưởng thọ 83 tuổi.



**Tiểu sử**  
**Mục Sư Nguyễn Châu Chánh**  
**(1929-2022)**

Mục Sư Nguyễn Châu Chánh sinh ngày 25 tháng 4 năm 1929 tại làng Thạch Gián, Đà Nẵng, Quảng Nam, con của Ông Mục Sư Nguyễn Châu Thông.

1945: Đậu bằng Trung Học Đệ Nhất Cấp tại Huế. Làm thư ký cho hãng Denis Freres của Pháp.

1946: Đăng mình hầu việc Chúa.

1951: Tốt nghiệp Trường Kinh Thánh Đà-Nẵng. Phục vụ tại Văn Phòng Hội Trưởng và Nhà In Tin Lành của Hội Truyền Giáo C&MA tại Đà-lạt.

1955: Lập gia đình với cô Lê Thị Hồng Ân – Ái nữ Mục Sư Lê Văn Thái, tại HTTL Đà-lạt

1955: Phó Giám Đốc Cô Nhi Viện Tin Lành, Hòn Chông.

1960: Đậu Cử Nhân Văn Chương tại Đại Học Văn Khoa Sài Gòn.

1961: Động viên vào Trường Sĩ-quan Trừ Bị Thủ Đức khóa 12. Giải ngũ với cấp bậc Trung-úy.

1968: Phó Giám Đốc Cô Nhi Viện Tin Lành Hòn Chông, Nha Trang

1969: Được tấn phong Mục sư.

1969: Tuyên-úy trưởng Hải Quân Việt Nam cấp bậc Đại-Úy.

1973: Du học tại Hoa Kỳ.

1975: Tốt Nghiệp Cao Học Báo Chí và Xuất Bản, tại Đại Học Wheaton, Illinois.

1975-1977: Thành lập và quản nhiệm Hội Thánh Pasadena, California.

1977-1986: Mục sư lưu hành tình nguyện.

1986-1994: Quản Nhiệm Hội Thánh Los Angeles.

1994-2022: Hưu Hạ.

1-11-1996: Bà Mục sư về với Chúa.

Ngoài chức vụ quản nhiệm các Hội Thánh, ông cũng giữ chức vụ Nghị Viên Giáo Hạt, Đoàn Trưởng Đoàn Nam Giới, và Chủ Nhiệm kiêm Chủ Bút báo Thông Công. Mục Sư về hưu sau 43 năm làm việc với Hội Thánh Tin Lành Việt Nam và Hội Truyền Giáo C&MA. Ngày 23/2/2022, Ông đã về an nghỉ trong Nước Chúa, để lại một con trai, ba con gái, sáu cháu và tám chắt. Hưởng thọ 93 tuổi.



**Tiểu sử**  
**Mục Sư Trần Lương Y**  
**(1931-2022)**

Mục sư Trần Lương Y sanh ngày 15 tháng 2 năm 1931, tại Tiên Thủy, Sóc Sãi, Bến Tre. Cha là cố truyền đạo Trần Ngọc Giáo. Mẹ là bà Phạm Thị Dung, mồ côi mẹ lúc 7 tuổi và mồ côi cha lúc 16 tuổi. Ông sống với bà nội là một trong những tín hữu đầu tiên của Hội Thánh Tiên Thủy – Bến Tre.

- 1961-1963      Học tại Thánh Kinh Thần Học viện Nha Trang.  
Chủ tọa Hội Thánh Mỏ Cày, Bến Tre, kiêm nhiệm Hội Thánh An Thới.
- 1966            Tốt nghiệp
- 1966            Chủ tọa Hội Thánh Bình Tuy, Hàm Tân.
- 1970-1972     Chủ tọa HT Phước Tuy thuộc Bà Rịa- Vũng Tàu.
- 1971            Được tấn phong Mục Sư
- 1972-2001     Chủ tọa Hội Thánh Tin Lành Tân An, Long An, kiêm nhiệm HT Thuận Mỹ, HT Thủ Thừa, HT Mộc Hóa.
- 2001            Hưu hạ
- 2002-2004     Định cư tại Arlington, Texas, cộng tác hầu việc Chúa với Mục Sư Lê Thế Đình, Hội Thánh Dallas.
- 2004            Sinh hoạt tại Hội Thánh Tin Lành North San Diego và sau này, với Hội Thánh Poway cho đến nay.
- 2/2020         Bà Mục sư về với Chúa.

Bảy năm qua, do tuổi già sức yếu, dù nằm trên giường bệnh nhưng lòng vẫn luôn nhớ và cầu nguyện cho Hội Thánh Poway cũng như Hội Thánh Tân An, Việt Nam.

Mục Sư Trí Sự Trần Lương Y về với Chúa ngày 25/1/2022 để lại bao niềm tiếc thương cho Hội Thánh; một tấm gương tận tụy, trung tín hầu việc Chúa cho các con cháu gồm 2 trai, 6 gái, 5 cháu nội, 15 cháu ngoại và 26 cháu cố.



*LTS. “Làm Môn Đệ Chúa” là loạt bài thách thức và trang bị Cơ-đốc nhân cam kết thể hiện tâm tình và giáo huấn của Chúa Giê-xu trong cuộc sống, qua đó môn đệ hóa là mục tiêu cơ bản để tiếp nối sứ vụ đào tạo môn đệ cho Chúa Cứu Thế trên trần gian. Loạt bài này nghiên cứu tiến trình môn đệ hóa, khởi đầu từ đức tin trong ân sủng Chúa, bước vào con đường chấp nhận gian khổ để học tập trở thành môn đồ Chúa Giê-xu.*

## **Bài 8**

(Khởi đăng từ Thông Công 223)

### **Môn Đệ Hóa Sau Thời Kỳ Bách Hại**

Sau thời kỳ bách hại, tu sĩ đầu tiên được biết đến là thánh Antony the Hermit. Ông sống cùng thời với giám mục Athanasius, một học giả và cũng là một nhà lãnh đạo can đảm (296-373). Thánh Antony là một trong những giáo phụ ly khai đầu tiên, là một nhóm linh tụ giáo hội bất mãn vì tình trạng thuộc linh trì trệ trong giáo hội nên đã quyết định tìm kiếm Chúa trong những nơi thanh vắng, tĩnh lặng. Theo tinh thần của Chúa Giê-xu, Antony vào sa mạc để chiến đấu với ma quỷ. Ông bán hết tài sản bố thí cho người nghèo, và tinh thần đó đã lôi cuốn được một số môn sinh, và từ đó chế độ tu viện hình thành. Ông và các giáo phụ sa mạc khác (desert fathers) đã gây được ảnh hưởng lớn đến nỗi vào thế kỷ thứ tư, nhiều Cơ-đốc nhân đã rời đô thị để đi tìm sống trong những nơi cô tịch.

Tuy nhiên phong trào tu dưỡng cô liêu này không duy trì được lâu, vì điều kiện sống kham khổ, khí hậu khắc nghiệt, thêm vào với bệnh tật và thú dữ, khiến cho những thành phần tu sĩ này lần hồi dôi vào sống trong các cộng đồng có tường vách bảo vệ khỏi những khắc nghiệt của thiên nhiên, và cũng khỏi cuộc sống cô liêu. Bây giờ họ lại sống với nhau trong cộng đồng. Những vị thầy

lớn tuổi trở thành các “cha bề trên” hay tu viện trưởng có chức năng giống như các giám mục cho các tu viện. Đến thế kỷ thứ năm, ảnh hưởng của họ càng lớn mạnh đến độ hầu hết các giám mục có uy quyền nhất đều được chọn trong vòng các tu sĩ này. Hầu hết những sách vở hay các tài liệu quan trọng cho Hội thánh đều do các học giả và tu sĩ viết trong bối cảnh của tu viện, phản ánh tinh thần chịu khổ, kiêng cử các thú vui trần tục, sống đời độc thân trong cảnh thanh bần. Chính những sách vở tài liệu đó đã có ảnh hưởng sâu rộng trong các cộng đồng cơ đốc đương thời.

### **Đặc Tính Các Tu Sĩ**

Các tu sĩ can trường, cứng rắn, duy luật và quá khích. Chúng ta có thể bảo rằng họ đã nỗ lực quá sức và đã đi quá xa. Tuy nhiên nếu nhìn vượt qua tất cả những hình thức quá mầu đó, chúng ta có thể thấy những đặc tính sau đây của đời tu sĩ:

- Họ dứt khoát chọn một mẫu mực sống, và đó là đời sống khiêm nhu, hy sinh, tòng phục và sẵn sàng phục vụ.
- Họ coi con đường đi đến sự thánh khiết là con đường của nếp sống kỷ luật.
- Họ thấy giá trị trong nếp sống theo qui luật, bằng lòng chia sẻ cuộc sống với nhau như đã thỏa thuận, và họ thật sự cần nhau để có thể sống trung tín, trung thành trong niềm tin.
- Họ thực hành những kỷ luật Chúa Giê-xu truyền dạy, đó là kỷ luật giải phóng họ khỏi nô lệ thân xác, và nối kết họ với Đức Chúa Trời để được đổi mới tâm linh.
- Họ cam kết phục vụ lẫn nhau.

Các tu sĩ đã cùng nhau cam kết phục hồi lại con đường Chúa Giê-xu đã đi và đưa con đường đó vào trong nếp sống của Hội Thánh. Phong trào này đã trở thành một động lực mạnh mẽ thăng tiến đời sống của các tu sĩ cũng như đời sống của vô số các tín nhân khác. Nếu có thể đưa những đặc tính này của đời tu sĩ vào trong Hội Thánh ngày nay, chúng ta tin rằng sẽ đem lại những cuộc phục hưng lớn lao. Để có thể thấy rõ hơn và cụ thể hơn những đặc tính trên chúng ta sẽ khảo sát sơ lược đời sống của ba tu sĩ trong thời gian này, là những người có cuộc sống tu viện thành công trong việc đi theo dấu chân Chúa Giê-xu.



## **Benedict và Dòng Benedictines: Đức Chúa Trời trong đời thường**

Là con một điền chủ giàu có, Benedict ở Nursia (480-550) đi học ở Rome, đã tìm gặp được một nhóm tín nhân theo khuynh hướng khắc kỷ. Nhóm tín hữu này đã sinh hoạt với nhau trong nhiều năm. Vì vậy, Benedict từ bỏ cuộc sống thị thành và dời vào sống trong một làng quê ở Affile để theo đuổi cuộc sống tìm kiếm Đức Chúa Trời. Ngày nay bản dịch tài liệu “Qui Luật của Thánh Benedict” càng ngày càng được biết đến và có thể tìm thấy trong các nhà sách tôn giáo.

Thánh Benedict tin rằng con đường đi đến chỗ trưởng thành tâm linh xuất phát từ một đời sống phối hợp quân bằng giữa học lời Chúa, cầu nguyện và làm việc. Chính vì thế các tu sĩ dòng Benedictine nổi tiếng về lối sống quân bằng. Họ tin rằng có thể đến gần Đức Chúa Trời trong nếp sống bình thường với các sinh hoạt thường nhật theo mẫu mực sau: dành thì giờ suy niệm, đọc sách và làm công việc hàng ngày. Họ cũng tin rằng để biết Chúa thì không chỉ là tham dự các thánh lễ trong nhà thờ, và đời sống tương giao thâm sâu với Chúa không chỉ dành riêng cho thành phần ưu tú trong Giáo Hội. Những người trong tu hội Benedictine hòa trộn đời sống thế tục và tâm linh vào trong một cuộc sống - cuộc sống của Đức Chúa Trời.

Là môn đệ Chúa hôm nay, chúng ta có thể học nơi những người dòng Benedictine trong việc tìm kiếm và phục vụ Chúa hàng ngày trong việc học Kinh thánh, cầu nguyện và trong cả việc làm. Hơn nữa, chúng ta cũng nhận ra rằng tất cả việc phục vụ người thân, bỏ thì giờ cho người khác và chia sẻ, hy sinh tài nguyên vật chất, kết hợp thành tiến trình làm môn đệ Chúa.

## **Francis ở Assisi và tu sĩ dòng Franciscan: Sống giống Chúa và thương người nghèo**

Hầu hết mọi người ngày nay khi nhớ đến Francis ở Assisi (1181-1226) là nhớ đến một nhân vật kỳ lạ giảng cho loài vật, và ngày nay những người trong phong trào bảo vệ thú vật coi là thánh tổ. Những người không muốn rao giảng tin lành bằng lời, thường trích dẫn câu nói của thánh Francis ở Assisi, “Thường xuyên rao giảng phúc âm và nếu cần thì dùng lời nói.”

Francis là con của một thương gia ngành quần áo vải vóc người Ý rất giàu có, là một trong những vị thánh nổi tiếng nhất thời trung cổ. Mục tiêu ông nhắm tới là sống theo khuôn mẫu đời sống của Chúa Giê-xu là một mục tiêu quen thuộc, vì đây chính là

trái tim của sự cứu rỗi. Thôi thúc sống giống Chúa là bằng chứng Cơ-đốc nhân đã kinh nghiệm sự tái sinh, và ông cũng chủ trương sống cuộc sống đó trong cảnh khó nghèo. Có thể nói nghèo khó là đặc tính chung của hầu hết các dòng tu, mặc dù có rất nhiều thánh nhân trong Kinh Thánh rất giàu có như Gióp, Áp-ra-ham, Giô-sép, Sau-lor, Đa-vít và Sa-lô-môn. Nhiều người trong phong trào tu viện có mong ước sống giống Chúa Giê-xu, nhưng lại đi quá xa vào các tiểu tiết và hình thức, thay vì tập chú vào tinh thần và chủ đích cuộc sống đó. Thí dụ như vì Chúa Giê-xu không lập gia đình nên họ cũng muốn sống độc thân. Chúa Giê-xu không có gì ngoài chiếc áo khoác nên họ cũng muốn buông bỏ hết mọi tài sản vật chất. Qua những hành vi đầy thiện chí đó, họ muốn tránh và quăng bỏ những cám dỗ và tội lỗi “dễ vẩn vương” theo ý Hy-bá 12: 1-3. Tuy nhiên chúng ta có thể kết luận chắc nịch rằng, cho dù có những hành vi quá mẩu nhưng thánh Francis và các môn đệ đã làm được điều rất tốt là trở nên giống Chúa Giê-xu hơn rất nhiều các lãnh tụ Hội Thánh hồi đó và bây giờ.

Ngày nay, môn đệ Chúa Giê-xu cần từ bỏ tài sản đến mức độ nào? Đây là vấn đề không được đồng thuận ngay cả giữa vòng các môn đệ thánh Francis. Tuy nhiên chúng ta phải nhận rằng hơn bất cứ yếu tố nào khác, tiền bạc, tài sản và các phương tiện vật chất ngăn chặn, cản trở chúng ta đến gần Chúa, chi phối tâm trí chúng ta hướng về Chúa, phân tán thì giờ chúng ta dành cho Chúa. Sứ đồ Phao-lô trong thư 1 Ti-mô-thê 6: 6-10 khuyên dạy như sau, “Sự tin kính cùng sự thỏa lòng, ấy là một lợi lớn. <sup>7</sup> Vì chúng ta ra đời chẳng hề đem gì theo, chúng ta qua đời cũng chẳng đem gì đi được. <sup>8</sup> Như vậy, miễn đủ ăn đủ mặc thì phải thỏa lòng; <sup>9</sup> còn như kẻ muốn nên giàu có, ắt sa vào sự cám dỗ, mắc bẫy dò, ngã trong nhiều sự tham muốn vô lý thiệt hại kia, là sự làm đắm người ta vào sự hủy diệt hư mất. <sup>10</sup> Vì lòng tham tiền bạc là cội rễ mọi điều ác, có kẻ vì đeo đuổi nó mà bội đạo, chuốc lấy nhiều điều đau đớn.”

Lòng ham muốn tiền bạc, vật chất, xây đắp cuộc sống tiện nghi tối đa cho mình đến mức xa hoa, phung phí, bắt kể những anh em nghèo khó bần hàn khác, khiến cho khao khát đến gần Chúa giảm dần, nhiều khi cạn kiệt. Lý do chính là ở chỗ lòng ham mê vật chất đã kéo nhiều Cơ-đốc nhân đi về một hướng ngược chiều với con đường Chúa đi: Chúa buông bỏ tất cả vì loài người, nhưng nhiều người chỉ biết thu gom tất cả cho mình, và mặc kệ người khác. Đó là chưa kể khi tài sản gia tăng con người sẽ không thể tránh việc dồn thêm tâm trí sức lực thì giờ cho việc bảo quản tài sản với nỗ lực không ngừng tăng gia khối tài sản sở hữu cho lòng



tham không đầy. Hơn bao giờ hết, lời cảnh cáo của Sứ đồ Phao-lô cần được nhắc lại, “lòng tham tiền bạc là cội rễ mọi điều ác, có kẻ vì đeo đuổi nó mà bội đạo, chuốc lấy nhiều điều đau đớn.”

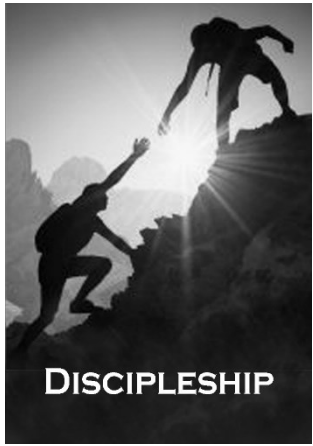
Chúng ta cần rút ra trong nguyên tắc và cuộc sống của thánh Francis ở Assisi về lòng thương người nghèo khó, nhưng không nhất thiết là cố ý trở nên nghèo. Dòng Franciscan nhắc chúng ta về nếp sống đơn giản để chúng ta có thể dùng các phương tiện phụ trội giúp cho các công tác cần thiết khác trong hội thánh và trong cộng đồng.

### **Môn Đệ Hóa Qua Các Lĩnh Tụ Giáo Hội**

Kỳ trước chúng ta đã đề cập đến cách thức đào tạo môn đệ của các lĩnh tụ hội thánh trong lịch sử giáo hội cho đến thời Trung Cổ, tình trạng suy thoái tâm linh- và cả đạo đức, trong hàng ngũ lãnh đạo giáo hội đã hình thành chế độ tu viện, xuất phát từ làn sóng phản kháng trong giới tăng lữ, là những người quá chán với những sinh hoạt tê cứng không sinh khí của giáo hội, đã âm thầm tách rời, cách ly để thay đổi giáo hội. Họ đi vào những nơi khuất tịch, xa lánh chốn thị thành đô hội để tìm kiếm Chúa trong đời sống tâm linh sâu nhiệm hơn. Từ đó trong giáo hội phát sinh thành phần tu sĩ. Họ cam kết phục vụ lẫn nhau. Các tu sĩ đã cùng nhau cam kết phục hồi lại con đường Chúa Giê-xu đã đi và đưa con đường đó vào trong nếp sống của Hội Thánh. Phong trào này đã trở thành một động lực mạnh mẽ thăng tiến đời sống tâm linh các tu sĩ cũng như đời sống của vô số các tín nhân khác. Chúng ta cũng nhận định rằng nếu có thể đưa những đặc tính này của đời tu sĩ vào trong Hội Thánh ngày nay có thể cũng sẽ đem lại những cuộc phục hưng lớn lao. Ba tu sĩ tiêu biểu trong thời gian này có cuộc sống tu viện thành công trong nỗ lực đi theo dấu chân Chúa Giê-xu là Benedict dòng Benedictines, Francis ở Assisi với dòng Franciscans và nhân vật thứ ba là Dominic. Chúng ta đã nói đến Benedict và Francis. Bây giờ chúng ta nói về tu sĩ Dominic và dòng Dominicans.

Nếu Benedict nhấn mạnh đến việc sống quân bình trong công việc, trong sự học hỏi lời Chúa và trong sự cầu nguyện, Francis ở Assisi quan tâm đến người nghèo, thì Dominic là một tu sĩ học thức dòng Augustine có khuynh hướng khắc kỷ và nhấn mạnh đến việc rao giảng có hiệu quả. Ông khởi sự giảng dạy cho tín nhân trong giai đoạn các tu sĩ thông thường không đủ trình độ học vấn để phản bác các tà giáo đang xâm nhập và lan rộng trong giáo hội, có ảnh hưởng tai hại trong giới thượng lưu và các quan chức địa phương. Dominic thành lập một dòng tu huấn luyện tu

sinh thành các nhà truyền giảng, sai phái từng cặp ra đi vào tận sào huyệt của quân thù. Tu sĩ dòng Dominicans có lời thề nguyện thoát ly trần thế và từ bỏ mọi thú vui trần gian. Những nam nữ tu sinh can đảm này đã sang tận Paris, Bologna và những thành trì khác của tà giáo để bênh vực và bảo vệ đạo. Được giáo hoàng Innocent đệ tam ủy thác và hỗ trợ, dòng Dominicans và các sứ điệp chống tà giáo đã lan rộng mau chóng. Họ nhấn mạnh đến khía cạnh tri thức trong cuộc sống, không chỉ là để phản bác tà giáo, nhưng cũng để có thể đạt tới những kinh nghiệm thuộc linh sâu sắc hơn. Trong số những tu sĩ dòng Dominicans, Thomas Aquinas có thể coi là một tâm trí vĩ đại nhất của thời Trung cổ. Ông là người đã vận dụng được cả triết học và thần học, thiết định một tiêu chuẩn tư duy mới còn có giá trị cho đến ngày nay.



Trong thời đại chúng ta, hội thánh đương thời cũng đang đối diện với những nan đề như trong thời Dominic. Đầu thế kỷ 20 thần học tân phái đã dâng lên như thủy triều, thách thức thẩm quyền Kinh Thánh, phủ nhận thần tánh của Chúa Cứu Thế, đặt lại vấn đề có cần truyền giáo thế giới không, và tấn công những nền tảng khác trong thần học và niềm tin Cơ-đốc.

Phản ứng chống lại sức công phá trên là nhóm chủ trương nền tảng (the fundamentalist), họ thành lập các chủng viện như Westminster ở Philadelphia, Trinity ở Chicago, Dallas Seminary... Cũng giống như các tu sĩ dòng Dominicans, những chủng viện này đứng lên nhận trách nhiệm bênh vực cho niềm tin và thăng tiến đời sống tri thức của những người có trách nhiệm truyền giảng. Những chủng viện này, cùng với mục sư Billy Graham và các lãnh tụ tin lành khác cho xuất bản tạp chí Christianity Today (Cơ Đốc Giáo Ngày Nay) và thành lập Hiệp Hội Tin Lành Quốc Gia (National Association of Evangelicals) và Hội Thần Học Tin Lành (Evangelical Theological Society) để qui tụ sức mạnh tri thức giữa vòng các người trẻ.

Nhìn lại từ đó đến nay, chúng ta thấy phong trào tin lành không có tổ chức qui củ, nhưng như vậy lại là điều tốt. Những cá nhân và các tổ chức coi mình là tin lành vẫn giữ lòng trung tín với

niềm tin chính thống, và vì vậy phong trào đã có thêm nhiều đóng góp trí tuệ.

Tuy nhiên ở mức độ tri thức phổ thông, vẫn còn tồn tại điều Mark Noll, một sử gia ở đại học Notre Dame, gọi là "cái hư hỏng của tâm trí tin lành" (scandal of the evangelical mind), đó là thiếu học thuật (evangelical scholarship). Môn đệ cần giữ quân bằng giữa niềm tin và lý trí, giống như chiếc máy bay, cả hai cánh đều quan trọng. Tuy nhiên điều đáng buồn là nhiều Cơ đốc nhân đã nỗ lực bay bằng một cánh đức tin. Đây chính là điều dòng Dominicans của thế kỷ 12 quan tâm và cũng là điều một tác giả người Anh là Harry Blamires quan tâm đối với tín hữu thế kỷ 20. Ông viết, "Chúng ta nói về "tâm trí hiện đại" và "tâm trí khoa học," sử dụng từ tâm trí trong nghĩa những khái niệm và thái độ được tập thể chấp nhận. Trong biểu mẫu đó, tôi đã đặt để một "Tâm trí Cơ đốc" với mục đích chính là cho thấy nó không hiện hữu... Tâm trí Cơ đốc với mức độ yếu ớt chưa từng có trong lịch sử đã trôi theo dòng nước lũ thế tục."

Chính khách và triết gia Cơ-đốc Charles Malik cũng đồng ý và ông từng viết vào năm 1980 bảo rằng, "Tôi cần thẳng thắn với bạn: hiểm họa lớn nhất trong Tin Lành Mỹ là tinh thần chống trí tuệ. Nghĩa là chủ trương khích lệ vươn tới điều lớn nhất và sâu nhất đã không được quan tâm đủ."

Là môn đệ Chúa, chúng ta biết mình phải yêu Chúa hết lòng và hết linh hồn, nhưng Chúa cũng dạy chúng ta phải yêu Chúa với tất cả lý trí nữa, như ghi trong Ma-thi-ơ 22:37. Đức Chúa Trời muốn chúng ta là những quản gia giỏi đối với năng lực tâm trí, và tận dụng tri thức đó cho mục tiêu của nước trời.

### **Tóm Lược**

Điều thần học gia người Đức Bonhoeffer bảo rằng "đổi mới chỉ có thể do một tân chế độ tu viện sản sinh" và hơn 60 năm sau nhận định này đã chứng tỏ là đúng. Phong trào tu viện đã truyền vào cái máy chậm chạp và trục trặc gọi là nhà thờ những ý tưởng mới và năng lực tâm linh mới. Tu sĩ là những người tấn công bằng cách triệt thoái. Benedict bảo rằng chúng ta cần năng lực của Đức Chúa Trời trong những việc thường nhật. Francis của dòng Franciscan dạy rằng chúng ta noi theo Chúa Cứu Thế khi chúng ta yêu thương những người cùng túng hay đang có nhu cầu. Còn Dominic nhấn mạnh đến tầm quan trọng của tri thức và khả năng truyền đạt đức tin của những nhà lãnh đạo giáo hội.

Những con người bình thường này trong thời của họ đã dạy chúng ta hành trình vươn tới bao gồm cả hành trình vươn sâu. Họ dạy chúng ta đặt nền tảng cho tiến trình môn đệ hoá trên việc tập tành trở nên giống Chúa Cứu Thế, trên nền tảng của sức mạnh tâm linh. Môn đệ hoá liên quan đến đòi hỏi đi sâu hơn với Chúa, đặt mình vào chỗ làm thế nào để cho nhân cách, cá tính phải được biến đổi. Từ những con người này, chúng ta hiểu rằng Đại Mạng Lệnh phải đi vào chiều sâu trước khi tính đến mặt chiến lược. Họ dạy chúng ta rằng hoán cải có nghĩa là môn đệ hoá, và hơn nữa môn đệ hoá có nghĩa là sống trong kỷ luật tâm linh. Chúng ta chỉ có thể kinh nghiệm tự do thật khi những ham muốn của cuộc sống hướng về sự phục vụ Nước Trời hơn là để những ham muốn đó khống chế cuộc sống riêng.

### **Môn Đệ Hóa Thời Trung Cổ**

Thời Trung Cổ còn gọi là Thời Âm Thế, là giai đoạn thê lương hơn hết trong lịch sử, với tình trạng suy đồi lãnh đạo nghiêm trọng, mức độ thất học tăng cao, đói kém và chiến tranh thường xuyên xảy ra. Đây cũng là thời gian cơn Đại Dịch đã tiêu diệt gần phân nửa dân số Âu Châu. Tuy nhiên đây cũng là thời đại Wycliffe, Anselm, Bernard of Clairvaux, Thomas à Kempis, Thomas Aquinas, Dante, và những vĩ nhân khác của trí thức và văn chương xuất hiện.

Yếu tố chính ảnh hưởng đến việc hình thành đời sống tâm linh là tình trạng mù chữ. Đại đa số dân chúng không biết đọc, không biết viết. Sách vở rất ít ỏi, và chỉ có thành phần trí thức mới sở hữu hay có phương tiện đọc. Thành phần trí thức nói ở đây bao gồm các tu sĩ, là những người có học lực cao nhất vào thời đó. Chính vì giới tu sĩ sở hữu phần lớn sách vở, và lại là những người có uy thế trong xã hội cho nên có rất ít tài liệu lịch sử mô tả nếp sống dân thường. Hầu hết những tư liệu về thời kỳ này nói về thành phần có học và những người giàu có. Tuy nhiên chúng ta biết chắc rằng có ba ảnh hưởng chính tác động đến nỗ lực môn đệ hóa giới bình dân, đó là việc dự lễ tiệc thánh, nếp sống cộng đồng và nghệ thuật.

### **Tiệc Thánh (The Eucharist)**

Eucharist là phiên âm một từ Hy-lạp có nghĩa là tạ ơn. Chúng ta không nên liên kết từ này với lễ Misa trong giáo hội Công giáo, nhưng cần hiểu trong ý nghĩa đơn sơ của một buổi lễ toàn thể con dân Chúa họp lại quanh bàn tiệc thánh kỷ niệm sự hy sinh thương

khó của Chúa Giê-xu. Giáo phụ Ignatius ở Antioch đã đưa ra những chỉ thị căn bản khi dự tiệc thánh. Người ta gọi đó là "Lễ Tạ Ơn Rất Trọng" hay Eucharist, là bữa tiệc cuối cùng của Chúa Giê-xu với các môn đồ trên phòng cao, dựa trên ý nghĩa căn bản của lễ Vượt Qua, và cũng cử hành vào dịp này. Tất nhiên trong bữa tiệc lịch sử đó không có lắc chuông, cũng không có ca đoàn, không áo lễ, không xông hương và cũng không có nghi thức tế tự nào.

Trong nhiều năm, chỉ có một hội thánh chung xây dựng quanh giám mục ở Rô-ma và một phẩm trật các giám mục, về sau phát triển thành các tổng giám mục và hồng y, tiếp theo với những tranh chấp xem ai sẽ là giám mục Rô-ma hay giáo hoàng. Cuộc Đại Ly Giáo vào năm 1054 phân ly giáo hội giữa Đông và Tây, giữa Constantinople và Rome, trở thành Giáo Hội Công Giáo La-mã, và Giáo Hội Chính Thống Đông Phương. Từ đó giáo hội không còn là Hội Thánh chung nữa.

Dẫu vậy dù qua nhiều thăng trầm và đổi thay của lịch sử, qua mọi bách hại, đói kém, chiến tranh, qua các giáo hội nghị, với mọi phước hạnh và đau khổ của đời thường, có một điều vẫn được duy trì bền vững không thay đổi đó là con dân Chúa, dù giàu hay nghèo, trí thức hay thất học, quý tộc hay bình dân, tất cả đều đến

đứng quanh bàn tiệc thánh tượng trưng cho sự hy sinh thương khó của Chúa Cứu Thế. Tất cả đến đây ăn năn xưng tội để nhận được sự tha thứ, để nhắc nhở



khích lệ lẫn nhau sống theo gương mẫu yêu thương của Chúa Cứu Thế bằng sự sống phục sinh của Ngài và hướng về tương lai huy hoàng trong ngày Ngài trở lại. Tất cả những điều quý giá cao trọng này được nhắc nhở khơi dậy trong giờ thông công của lễ tiệc thánh.

Tuy nhiên sau nhiều năm, cho dù hội thánh có phân hoá nhiều hơn vì những tiểu tiết cử hành trong giây phút thiêng liêng rất thánh đó, thì lễ tiệc thánh vẫn là phần cốt lõi mọi Cơ-đốc nhân cùng chia sẻ. Đó là nghi lễ căn bản đã phát triển nhưng vẫn duy trì được tính chất cực thánh. Trong giây phút nhận thánh lễ, tội nhân đã được cứu vùi xuống trước Chúa, kinh nghiệm được sự nhẹ nhàng giải thoát khỏi gánh nặng tội lỗi qua lời khẩn nguyện xưng

tội chân thành, rồi nhận lấy bánh và chén, qua đó có sự hiện diện của Chúa Cứu Thế một cách màu nhiệm qua Thánh Linh. Trong lễ tiệc thánh, con cái Chúa hồi tưởng quá khứ với lòng cảm tạ, kinh nghiệm ân sủng Chúa trong hiện tại, và hướng về tương lai trông chờ đại tiệc hứa ban trên thiên đàng.

Mỗi ngày trước khi đi làm, tất cả mọi người từ thợ thuyền đến nông gia, từ những người cao sang quyền quý đến thành phần tôi đòi, tất cả đều đến quỳ trước Chúa trong thánh lễ này rồi mới đứng lên đi vào một ngày mới với tinh thần hưng phấn để làm đại sứ cho Chúa Cứu Thế trên trần gian.

*(còn tiếp)*



## Giáo Hạt Việt Nam Hoa Kỳ Giới Thiệu **Chương Trình Đọc Kinh Thánh Ba Năm**

Chương Trình Đọc Kinh Thánh Ba Năm của Giáo Hạt đã được chính thức phổ biến lần đầu trên Thông Công 226, cập nhật trong Thông Công 228, và áp dụng từ năm 2019, đến nay đã có 59 Hội Thánh tham gia, gồm 54 Hội Thánh trong Giáo Hạt, 4 Hội Thánh bạn tại Hoa Kỳ và 1 Hội Thánh tại Việt Nam. Năm 2020 vì đại dịch Covid-19, chương trình này tại một số Hội Thánh bị ảnh hưởng, tuy nhiên đến nay hầu hết đã được phục hồi, và cũng có thêm một số hội thánh khác khởi sự.

Đây là chương trình đọc và suy gẫm toàn bộ Kinh Thánh theo chu kỳ ba năm, có kèm theo vài câu hỏi ngắn để *mỗi ngày* người đọc có cơ hội suy gẫm, viết xuống câu trả lời và nộp bài hàng tuần. Nhóm phụ trách chương trình này do Hội Thánh địa phương thành lập, thường bao gồm các tôi tớ Chúa hay các chức viên thích hợp, có trách nhiệm xem lại bài nộp và chỉnh sửa các câu trả lời nếu cần. Sau mỗi ba năm, trong chu kỳ tiếp theo, những câu hỏi sẽ được nâng lên giúp người đọc có cơ hội suy gẫm Lời Chúa sâu hơn, và

nhờ đó đời sống đức tin của con cái Chúa trong Hội Thánh cũng được tăng trưởng thích ứng. Một trong những mục tiêu chính của các Hội Thánh phải là nhắc nhở, khích lệ tất cả các tín hữu biệt riêng thì giờ đọc Kinh thánh hàng ngày. Đây là mạng lệnh minh thị Chúa dạy trong Kinh Thánh. Đây cũng là mục tiêu cụ thể và trong tầm tay. Nhóm người khởi đầu có thể chỉ gồm gia đình tó Chúa và các chức viên, nhưng dần hồi số tín hữu tham gia đọc Lời Chúa sẽ tăng lên, trở thành một trong những sinh hoạt căn bản của Hội Thánh địa phương. Hội thánh sẽ phát triển và tăng trưởng bền và vững khi xây dựng trên nền tảng Lời Chúa.

Để có chương trình Đọc Kinh Thánh Ba Năm với câu hỏi (tiếng Việt, tiếng Anh và đáp án), xin quý tó Chúa liên lạc với Văn Phòng Giáo Hạt: (714) 491-8007 Email: [giaohat@ghvnhk.org](mailto:giaohat@ghvnhk.org)

*Mục sư Nguyễn Đăng Minh*

## LỜI CHỨNG

Kính thưa quý tó con Chúa,  
Hội Thánh Union, New Jersey vô cùng biết ơn Chúa, vì Ngài đã cho Hội Thánh Chúa tại đây được tham gia chương trình đọc trọn Kinh Thánh trong ba năm của Giáo Hạt. Hội Thánh Union đã nhiều năm qua chưa bao giờ có cơ hội được đọc trọn Kinh Thánh theo một chương trình nào cả. Mặc dầu, đã được thành lập gần 30 năm nhưng đối với con dân Chúa tại đây đọc trọn Kinh Thánh là điều còn rất xa lạ. Từ trước tới nay đa số các con cái Chúa chỉ đi nhà thờ rồi về, vì thế đời sống đức tin rất yếu đuối và mối liên hệ với Đức Chúa Trời cũng rất xa lạ. Một số ít anh chị em khác có góp phần phục vụ Chúa trong Hội Thánh, nhưng sự phục vụ Chúa cũng không đem đến kết quả, vì không có Lời Chúa hướng dẫn trong mục vụ và trong đời sống hằng ngày. Và nhiều năm qua Hội Thánh Union đã trải qua nhiều sự xung đột trong vòng các con cái Chúa, một trong những nguyên nhân chính gây ra các xung đột ấy đó là sự thiếu hiểu biết và hiểu sai về Lời Chúa. Nhưng ngợi khen Chúa kể từ khi Hội Thánh bắt đầu đọc theo chương trình đọc trọn Kinh Thánh trong ba năm, các con cái

Chúa ai nấy đều kinh nghiệm được niềm vui, sự hiệp nhất trong Hội Thánh. Một số con cái Chúa từ trước tới giờ chưa bao giờ muốn phục vụ Chúa trong Hội Thánh, nhưng kể từ ngày đọc Kinh Thánh các anh chị em này rất sốt sắng và nóng cháy phục vụ Chúa và một vài anh chị em khác cũng được Chúa thay đổi, tánh tình được thay đổi, sự ăn năn và bày tỏ tội lỗi được xưng ra trong các buổi nhóm học Kinh Thánh và cầu nguyện. Trong số các anh chị em đọc Kinh Thánh ba năm có bảy người đã cầu nguyện dâng mình hầu việc Chúa và có hai con cái Chúa mới ghi danh học tại Thánh Kinh Thần Học Viện của Giáo Hạt trong khóa học Mùa Đông năm 2022. Một số con cái Chúa khác nữa đã làm chứng kể từ ngày đọc Kinh Thánh Chúa đã cho các anh chị em hiểu thêm Lời Chúa rất nhiều, mà trước đó họ hoàn toàn không hiểu những điều ấy. Hội Thánh Union tạ ơn Chúa đã cho Giáo Hạt có được chương trình đọc Kinh Thánh rất bổ ích. Chương trình này rất hữu ích cho Hội Thánh Union của Chúa tại New Jersey, vì con cái Chúa không cần phải đọc quá nhiều Kinh Thánh trong một ngày và các câu hỏi đã giúp cho con cái Chúa quan sát và thấy được Kinh Thánh đang muốn nói về điều gì.

Chúng tôi tin chắc nếu các Hội Thánh khác đều tham dự, thì các con cái Chúa cũng sẽ được kinh nghiệm điều Đức Chúa Trời đang làm trong và qua Hội Thánh Union của Chúa ở tại New Jersey. Chúng tôi đang đi qua những tuần cuối cùng của chương trình đọc Kinh Thánh năm thứ hai và sẽ bắt đầu đọc năm thứ ba. Chúng tôi tin Đức Chúa Trời sẽ tiếp tục làm những công việc lạ lùng và mới trong năm mới này cho con cái Chúa ở tại Union, khi chúng tôi tiếp tục tìm kiếm Chúa qua lời hằng sống của Ngài.

Quả thật, Đức Chúa Trời đã làm cho con dân Chúa tại Hội Thánh Union NJ được sống lại theo y như Lời Ngài phán trong Thi Thiên 119:50a *“Lời Chúa làm cho tôi được sống lại.”*

*Mục Sư NC Cái Tấn Tâm*

*Quản Nhiệm Hội Thánh Tin Lành Union, NJ*

*Ngày 9 tháng Hai, 2022*





## THỜI ĐIỂM

Đại dịch Covid-19 đã kéo dài hai năm qua và chúng ta tự hỏi: Khi nào thì cơn đại dịch này mới chấm dứt? Đây có lẽ là câu hỏi mỗi người đều nêu ra bây giờ và không ai có câu trả lời, kể cả những chuyên viên, những người có thẩm quyền trên phương diện y khoa và vi trùng học. Chúng ta mong chờ con số trường hợp mắc bệnh sẽ giảm nhưng con số cứ gia tăng, từ biến thể này sang biến thể khác. Câu hỏi: “Cho đến chừng nào?” chẳng những là câu hỏi người ta đặt ra cho cơn đại dịch Covid-19 nhưng cũng là câu hỏi nhiều người đặt ra cho chính mình mỗi khi phải trải qua những hoàn cảnh khó khăn, thương đau.

“Cho đến chừng nào?” cũng là câu hỏi các tác giả Thánh Vịnh đặt ra cho Thiên Chúa khi họ sống trong cảnh lầm than. Tác giả Thánh Vịnh thứ 13 viết:

Chúa ôi! Ngài mãi quên con cho đến chừng nào? Ngài ẩn mặt với con cho đến bao giờ? Con phải khốn khổ trong tâm hồn, hằng ngày con phải buồn thảm trong lòng cho đến bao giờ? (Thánh Vịnh 13:1-2)

Mỗi lần các tác giả đặt câu hỏi như vậy thì họ cũng tự tìm thấy câu trả lời bằng hai cách. Trước hết, họ nhớ lại những ơn lành và việc Thiên Chúa đã làm trong quá khứ để được khích lệ. Và rồi họ trông mong, chờ đợi Chúa sẽ làm những việc tương tự trong tương lai.

Đây cũng là thái độ chúng ta cần có trước cơn dịch bệnh này. Dựa vào lòng nhân từ, ơn thương xót của Thiên Chúa trong quá khứ, chúng ta biết rằng những ngày khó khăn sẽ qua và chúng ta sẽ trông thấy một ngày mai tươi sáng. Một yếu tố quan trọng khác trong cơn đại dịch này là vấn đề thời điểm. Thời điểm nói đến chương trình của Thiên Chúa trên dòng lịch sử của nhân loại. Thời điểm cũng nói đến quyền tể trị của Thiên Chúa. Vua Sa-lô-môn của Israel ngày xưa là vị vua khôn ngoan. Trong sự hướng dẫn của Thiên Chúa, nhà vua đã viết những lời như sau:

Mọi việc đều có thời điểm, mọi sự dưới bầu trời đều có định kỳ của nó: Có kỳ sinh ra, có kỳ chết đi. Có kỳ gieo trồng, có kỳ nhổ vật đã trồng. Có kỳ giết chết, có kỳ chữa lành. Có kỳ phá đổ, có kỳ xây cất. Có kỳ khóc lóc, có kỳ vui cười. Có kỳ tang chế, có kỳ nhảy múa. Có kỳ ném đá, có kỳ gom đá. Có kỳ ôm ấp, có kỳ ruồng bỏ. Có kỳ tìm kiếm, có kỳ đánh mất. Có kỳ giữ lại, có kỳ ném đi. Có kỳ xé rách, có kỳ khâu vá. Có kỳ nín lặng, có kỳ lên tiếng. Có kỳ yêu, có kỳ ghét. Có kỳ chiến tranh, có kỳ hòa bình (Truyền Đạo 3:1-8, *Bản Hiệu Đính*)

Và rồi tác giả kết luận như sau:

Mọi việc Đức Chúa Trời đã làm đều là tốt đẹp trong thời điểm của nó (Truyền Đạo 3:11a)

Hai điều chúng ta cần để ý là “tốt đẹp” và “thời điểm.” Tốt đẹp và thời điểm đi chung với nhau. Có những việc làm tốt nhưng không đúng thời điểm sẽ không còn tốt nữa. Có những điều chúng ta thấy như không tốt, nhưng đến đúng lúc, nhìn lại, chúng ta lại thấy đó là điều tốt. Lịch sử nhân loại ghi lại không biết bao nhiêu trường hợp vì không đúng thời điểm mà người ta đã thất bại hay đi đến những quyết định sai lầm.

Dịch bệnh kéo dài hai năm qua cho đến chừng nào mới chấm dứt, chúng ta không biết. Điều chúng ta biết là đến đúng thời điểm của Thiên Chúa, nó sẽ chấm dứt. Và chúng ta ghi nhớ điều này: “Mọi việc Đức Chúa Trời đã làm đều là tốt đẹp trong thời điểm của nó.” Mọi việc chỉ tốt đẹp trong thời điểm của Thiên Chúa. Chính trong thời điểm này mà chúng ta có thì giờ suy nghĩ về đời sống, về thân phận con người, về quyền uy của Thiên Chúa và tính cách quan trọng của niềm tin trong đời sống. Đây là lúc cho chúng ta

suy nghĩ đến những giá trị tâm linh, nếu không, đời sống sẽ không còn gì ý nghĩa!

Tiếp theo phần Kinh Thánh nói về thời điểm của Thiên Chúa, vua Sa-lô-môn viết tiếp:

Mặc dù Đức Chúa Trời đặt sự vĩnh cửu trong lòng con người, nhưng họ vẫn không thể hiểu được công việc Ngài làm từ ban đầu cho đến cuối cùng (Truyền Đạo 3:11b)

“Đức Chúa Trời đặt sự vĩnh cửu trong lòng con người,” đây là một ý niệm vô cùng quan trọng. Don Richardson là một vị giáo sĩ người Canada, sau nhiều năm nghiên cứu, ông tìm thấy rằng, tất cả mọi dân tộc trên thế giới, từ lớn tới nhỏ, từ văn minh đến kém văn minh, trong lòng của mỗi người đều có ý thức về Đấng Tạo Hóa và về ý niệm vĩnh cửu. Đúng với lời dạy trong Kinh Thánh: “Đức Chúa Trời đặt sự vĩnh cửu trong lòng con người.” Con người, bất cứ là ở đâu đều ý thức sâu xa về Đấng Tạo Hóa và đều biết rằng đời sống trên trần gian này chỉ là tạm. Con người thuộc về thế giới đời đời, ý niệm về vĩnh cửu là điều ai cũng có.

Chính trong ý niệm về vĩnh cửu đó mà chúng ta có cái nhìn đúng về thời gian và thời điểm. Đó là cái nhìn của Thiên Chúa. Chúng ta là con người, được Thiên Chúa đặt trong chỗ hữu hạn này và chúng ta phải sống đúng với vai trò và trách nhiệm của mình cũng như ý thức về thời điểm của Thiên Chúa.

Sứ đồ Phao-lô khi công bố Phúc Âm cho dân thành Athens là những con người văn minh trong triết học Hy-lạp đã nói những lời như sau:

Đức Chúa Trời là Đấng đã dựng nên thế giới và mọi vật trong đó, là Chúa của đất trời, không ngự trong các đền miếu bởi tay người làm nên. Ngài cũng chẳng cần tay người phục vụ như thể Ngài cần điều gì, vì chính Ngài là Đấng ban sự sống, hơi thở và mọi thứ khác cho mọi người. Từ một người, Ngài đã làm nên mọi dân tộc và khiến họ sống trên khắp mặt đất. Ngài ấn định thời kỳ và ranh giới cho họ cư trú, để họ dò dẫm, tìm kiếm Đức Chúa Trời và có thể gặp được Ngài, mặc dù Ngài chẳng ở xa mỗi người trong chúng ta. Vì ở trong Ngài, chúng ta được sống, hoạt động và hiện hữu (Công vụ 17:24-28)

Quý vị và tôi sống trong thời điểm này, trong giai đoạn này, tại đất nước này là điều nằm trong chương trình của Thiên Chúa:

Ngài ấn định thời kỳ và ranh giới cho họ cư trú, để họ dò dẫm, tìm kiếm Đức Chúa Trời và có thể gặp được Ngài, mặc dù Ngài chẳng ở xa mỗi người trong chúng ta. Vì ở trong Ngài, chúng ta được sống, hoạt động và hiện hữu (Công vụ 17:26-28)

Thiên Chúa đặt chúng ta trong hoàn cảnh hiện tại để chúng ta có thể biết Ngài. Thiên Chúa đặt chúng ta trong thời điểm này để chúng ta biết Chúa là ai để chúng ta tìm kiếm Chúa vì chỉ trong Chúa, chúng ta mới thật sự sống, hoạt động và hiện hữu.

Chúng ta trông mong, chờ đợi, không biết chừng nào dịch bệnh mới chấm dứt. Là tạo vật của Thiên Chúa, chúng ta biết rằng, Thiên Chúa có thời điểm của Ngài. Và Lời Chúa dạy:

Mọi việc Đức Chúa Trời đã làm đều là tốt đẹp trong thời điểm của nó (Truyền Đạo 3:11a)

Hãy tin rằng chúng ta đang sống trong chương trình của Đức Chúa Trời và thời điểm của Ngài là tốt đẹp để vui sống và trông mong điều tốt đẹp nhất Thiên Chúa dành cho chúng ta.

*Mục Sư Nguyễn Thi*  
Chương Trình Phát Thanh Tin Lành



*Ngài ấn định thời kỳ và ranh giới cho họ cư trú, để họ dò dẫm, tìm kiếm Đức Chúa Trời và có thể gặp được Ngài, mặc dù Ngài chẳng ở xa mỗi người trong chúng ta. Vì ở trong Ngài, chúng ta được sống, hoạt động và hiện hữu.*

(Công vụ 17:26-28)

# Cẩm Nang của Quỷ

## The Screwtape Letters

của C.S. Lewis

(Khởi đăng từ Thông Công 214)



### Lời Tòa Soan

Trong hơn nửa thế kỷ qua, C.S. Lewis là một trong những tác giả thường xuyên được trích dẫn, và những sách ông viết sau khi tin Chúa đã để lại ảnh hưởng rất lớn đối với giới trí thức. Sinh ra trong gia đình Cơ-đốc giáo, nhưng ông đã từ bỏ đức tin vào năm 15 tuổi. Mười sáu năm sau, vào đầu thập niên 30, qua ảnh hưởng của sách vở và một số bạn Cơ-đốc, ông dần hồi quay lại với niềm tin, qui phục Chúa sau những nỗ lực vùng vẫy cuối cùng. C.S. Lewis là học giả và là nhà biện giáo Cơ-đốc. Ông qua đời ngày 22 tháng 11, 1963, một tuần trước sinh nhật 65, vào đúng ngày Tổng Thống John F. Kennedy của Hoa Kỳ bị ám sát.

*The Screwtape Letters (Cẩm Nang của Quỷ)* là một trong những sách của C.S. Lewis được biết đến nhiều nhất. Đây là một tập gồm 31 lá thư giả tưởng, chứa đựng những lời khuyên và thủ đoạn cám dỗ của Screwtape, một con quỷ cao cấp, già dặn kinh nghiệm, viết cho thuộc cấp là Wormwood, một con quỷ tay mơ, để hướng dẫn, điều động nó cách cám dỗ loài người, đặc biệt là cám dỗ Cơ-đốc nhân. Tuy là một tác phẩm giả tưởng, nhưng “Cẩm Nang của Quỷ” phơi bày những mưu kế hiểm độc của ma-quỷ, giúp Cơ-đốc nhân nhận ra chân tướng mà cảnh giác trên hành trình theo Chúa.



### Bức Thư Hai Mươi Hai

Wormwood yêu quý,

Vậy là tên thanh niên cháu có trong tay đang yêu – yêu một loại thiếu nữ tệ hại nhất đối với hần – một cô gái không hề có tên trong báo cáo cháu gửi cho ta. Còn một chuyện có lẽ cháu muốn biết đó là chút hiểu lầm với Sở Mật Vụ do việc cháu cố nêu lên mấy câu thiếu cẩn trọng trong một bức thư của ta, thì đã được giải quyết. Nếu cháu nghĩ làm như thế là để bảo vệ những văn phòng rất hữu hiệu của ta, cháu đã nhầm to. Cháu sẽ lãnh hậu quả về chuyện đó cũng như về những va vấp khác của cháu. Nhân đây ta kèm theo thư này một tập sách nhỏ, mới ấn hành, nói về Nhà Trừng Giới dành cho những tay cám dỗ thiếu năng lực. Cuốn sách đầy minh họa phong phú, cháu sẽ không tìm ra đến một trang tẻ nhạt đâu.

Tìm đọc hồ sơ của cô gái này ta thấy choáng váng cả người. Cô ta không chỉ là một Co-đốc nhân, mà còn là loại Co-đốc nhân đáng sợ - âm thầm, bẽn lèn, đơ sơ, ít nói, mềm mỏng, nhẹ nhàng, chân chất, trinh trắng và thực tế. Một con bé đáo để! Nó làm cho ta buồn nôn. Trang hồ sơ nào của nó cũng bốc mùi, bốc lửa làm ta điên cả người. Nếu ở vào thời xa xưa chúng ta đã cho con bé này vào giác đấu trường rồi. Đó là nơi dành cho hạng như con bé này, mà không phải vì nó đã đạt được thành tích gì đâu. Một con nhóc lừa đảo hai mặt (ta biết hạng này), trông thì có vẻ như sẽ ngắt xiu khi nhìn thấy máu, nhưng rồi lại thản nhiên mỉm cười trước cái chết! Nó lừa đảo đủ đường. Trông thì cứ tưởng như bơ cũng không tan trong miệng nó, thế mà lại khôn ranh biếm nhẽ. Con bé này là loài tạo vật dám trêu người chế diễu TA! Một nhóc con bần thiêu, ngây ngô, sẵn rơi vào vòng tay kẻ đại, như bất cứ sinh vật nào. Tại sao Kẻ Thù lại không mắng cho nó một trận, nếu Ngài quá quý trọng đến mê mẩn tính chất trinh trắng của nó - thay vì chỉ nhìn theo, gượng cười? Ngài chỉ quan tâm đến phước lạc. Tất cả những sự kiện kia với mọi nghi lễ, với dấu thánh giá... chỉ là bề ngoài, hay chỉ như bọt nước trên bãi biển. Ngoài xa khơi, trong đại dương của Ngài là niềm vui thỏa, vui thỏa tràn dâng sung mãn. Ngài không hề giữ bí mật chuyện này, Ngài bảo rằng, “ở bên hữu Ngài là niềm vui thỏa vô cùng. “Ủa kìa! Ta không nghĩ Ngài có chút xíu ám chỉ nào về cái bí ẩn trần trụi, cao siêu qua đó chúng ta trồi lên trong Mạc Khải Bi Thảm. Nay Wormwood, Ngài bình dân. Nhưng Ngài có não trạng của giai cấp trưởng giả. Ngài đổ đầy thế giới bằng phước lạc. Ngài để mặc ý loài người làm vô số chuyện suốt ngày mà chẳng cần lưu tâm. Chúng ngủ nghỉ, tắm táp, ăn uống, làm tình, vui chơi, cầu nguyện, làm việc. Cháu phải làm sao xoay vặn, bóp méo mọi sự đó thì chúng ta mới mong có lợi. Chúng ta phải chiến đấu trong những điều kiện bất lợi rất nghiệt ngã. Phía chúng ta không một thứ gì là tự nhiên. (Ngay cả cháu cũng không loại trừ. Ta sẽ xử cháu ngay đây thôi. Cháu vẫn luôn luôn ghét ta và từng dám hỗn hào với ta.)

Rồi tất nhiên là hẳn ta sẽ phải đến làm thân làm quen với gia đình cô ta, và với tất cả họ hàng. Cháu không thấy được là cái nhà cô ta đang ở là nơi anh ta không bao giờ nên bước vào không? Cả nơi đó tràn ngập mùi tử khí. Từ người làm vườn, dù mới đến làm có năm năm, đã khỏi sự ám mùi. Ngay cả những người khách, dù chỉ ghé qua dịp cuối tuần, khi ra về cũng mang hơi hướng căn nhà đó.

Cả đến con chó, con mèo cũng bị ám mù. Cả căn nhà bao trùm một loại bí mật không sao xuyên thấu. Chúng ta chắc rằng (đây là những nguyên tắc đầu tiên) mỗi thành viên trong gia đình thế nào cũng có cách đục khoét lợi dụng lẫn nhau, nhưng chúng ta chưa thể khám phá ra bằng cách nào. Chúng canh giữ rất chặt chẽ như chính Kẻ Thù, cái bí quyết thực sự nằm đằng sau loại tình yêu bất vụ lợi giả vờ này. Cả căn nhà và toàn khu vườn là một khung cảnh thô thiển gai mắt mênh mông! Nó giống đến bệnh hoạn bài mô tả về Thiên đàng của một tên nhà văn bảo rằng đó “là nơi chỉ có sự sống, và vì vậy tất cả không là âm nhạc thì là tĩnh lặng.”

Âm nhạc và tĩnh lặng – ta thực sự ghê tởm cả hai! Chúng ta phải biết ơn không biết bao nhiêu mà kể, từ khi Cha chúng ta đi vào Địa ngục – từ rất lâu trước khi có loài người, tính bằng năm ánh sáng – thì không có một mẫu không gian nào trong địa ngục, cũng không có một khoảnh khắc thời gian địa ngục nào bị hai thế lực kinh khủng kia là âm nhạc và tĩnh lặng khống chế, mà tất cả đều bị Tiếng ồn chiếm lĩnh – Tiếng ồn - đại chủ nghĩa năng động, một diễn đạt của âm thanh về tất cả những gì phấn khích, tàn khốc và đầy nam tính. Chỉ một mình Tiếng ồn đủ chống đỡ, bảo vệ chúng ta khỏi những cáo trách ngu ngốc, những dằn vặt vô vọng, và những tham vọng cuồng điên. Chúng ta sẽ làm cho cả vũ trụ đến cuối cùng trở thành tiếng ồn. Riêng về Trái đất, chúng ta đang có những bước tiến khá xa về hướng đó. Những nhạc điệu du dương và sự tĩnh lặng của Thiên đàng rồi sẽ bị tiếng ồn phủ lấp. Nhưng ta phải thú nhận rằng chúng ta chưa ồn đủ, hay cũng chưa đủ ở những lĩnh vực khác. Công cuộc nghiên cứu còn đang tiến hành. Nhân đây, ta phải nói rằng cháu là một đứa –

[Đến đây bức thư bị gián đoạn, nhưng rồi lại viết tiếp bằng nét chữ khác.]

Trong cao điểm của bài luận thuyết, ta thấy mình vô tình chuyển hóa thành một con rết khổng lồ, rồi cứ thế, ta đọc tiếp phần còn lại cho viên thư ký. Bây giờ thì việc chuyển hóa đã hoàn tất, ta nhận ra đó là một hiện tượng định kỳ. Có tin đồn, việc chuyển hóa này đã đạt đến mức chuyển thành người, và một báo cáo méo mó bảo rằng đó là trường hợp của nhà thơ Milton, với những thêm thắt dị hợm bảo rằng việc thay hình đổi dáng như thế là một sự trừng phạt của Kẻ Thù áp đặt lên chúng ta! Tuy nhiên, một tay nhà văn hiện đại hơn - có cái tên như là Pshaw - đã nắm bắt được sự thật.

Chuyển hóa diễn tiến từ bên trong, và là một thể hiện vinh quang của cái Sinh Lực kia mà Cha chúng ta tôn thờ, vì ông có tôn thờ cái gì đâu ngoài chính ông. Trong hình thể hiện tại, ta rất muốn gặp cháu để kết hợp cháu vào ta, trong một vòng tay không thể nào tan rã được.

(Ký tên) TOAD PIPE

Viết thay cho Ngài Thứ Trưởng Vực Sâu Tối Cao Screwtape, T.E.,  
B.S., etc.

## Bức Thư Hai Mươi Ba

Wormwood yêu quý,

Qua cô gái này với cái gia đình đáng tởm của cô ta, bệnh nhân của cháu ngày lại càng quen biết thêm nhiều Cơ-đốc nhân, mà lại là những tay rất tinh khôn. Về lâu về dài hầu như sẽ không thể nào hoàn toàn loại bỏ cái chất thuộc linh ra khỏi đời sống hẳn được. Vậy thì chỉ còn cách là phá hỏng, làm cho biến chất. Tất nhiên cháu vẫn thường thực hành tự biến hóa thành thiên sứ sáng láng như trên sân diễn tập, và bây giờ là lúc biểu diễn ngay trước mặt Kẻ Thù. Chúng ta đã thất bại khi dùng Thế Gian và Xác Thịt, bây giờ chỉ còn lại Quyền Lực, mà thành công ở loại thứ ba này là vinh quang hơn hết. Một ông thánh hư hỏng, một thầy Pha-ri-si, một phán quan Tôn Giáo Pháp Đình, hay một tay phù thủy sẽ biểu diễn ở địa ngục hay hơn một nhà độc tài hoặc một tên du thủ du thực. Nhìn đám bạn mới của bệnh nhân cháu ta thấy điểm tấn công hay nhất phải là vùng biên giới giữa thần học và chính trị. Nhiều đứa trong đám bạn mới của hẳn có thiên hướng tôn giáo rất sinh động trong lĩnh vực xã hội. Tự thân tình trạng này không tốt, nhưng chúng ta vẫn có thể moi ra được những cái tốt.

Cháu sẽ thấy rất nhiều Cơ-đốc nhân là những nhà bình luận chính trị nghĩ rằng Cơ-đốc giáo đã khởi sự chệch hướng, tách rời nền tảng giáo lý của Đấng sáng lập ở giai đoạn đầu. Ý tưởng này cần phải được chúng ta khai thác để thêm một lần nữa khích lệ khái niệm về một “Giê-xu lịch sử,” đưa đến việc loại bỏ những “thêm thắt và lệch lạc” ở giai đoạn sau, khiến Cơ-đốc giáo có những chủ trương ngược lại với truyền thống Cơ-đốc. Chúng ta đã khích lệ thể hệ trước xây dựng lên “một Giê-xu lịch sử” theo khuynh hướng nhân bản; bây giờ chúng ta đang đưa ra chiêu bài về một



“Giê-xu lịch sử” mới theo xu hướng Mác-xít, phá hủy và cách mạng. Chúng ta dự định đưa ra những loại công trình như thế, thay đổi cứ khoảng mỗi ba mươi năm, chắc chắn sẽ đem lại rất nhiều lợi ích. Thứ nhất, các công trình này đều có chiều hướng lôi cuốn lòng sùng mộ của con người vào những cái không hiện hữu, vì mỗi “Giê-xu lịch sử” đều không có tính lịch sử. Những tài liệu chúng trưng ra đều chẳng có giá trị gì, vì vậy, mỗi “Giê-xu lịch sử” mới đem trình làng đều phải cắt xén chỗ này và thối phồng chỗ kia, và với lối suy đoán như thế (được chúng ta gọi là “thông minh”), thì không ai muốn bỏ ra mười đồng mua những sách vở như vậy. Dù sao lối viết bóp méo này đã tạo ra được hàng tá Napoleon mới, Shakespeare mới và Swift mới trong danh mục các sách xuất bản mùa Thu. Thứ hai, những công trình này sẽ đặt tầm quan trọng “Giê-xu lịch sử” của chúng vào một lý thuyết kỳ quặc được gán cho Ngài. Ngài phải là một “vĩ nhân” trong nghĩa của thời đại mới – một người đứng ở chỗ cheo leo, chông chênh nhất trong hệ tư tưởng-nơi sản xuất ra phương thuốc trị bá bệnh. Từ đó chúng ta sẽ khiến tâm trí con người lạc hướng không còn biết Ngài là ai và Ngài đã làm gì. Trước hết phải cho thấy Ngài là một ông thầy, và rồi giấu biệt cái điểm chung vững chắc giữa giáo huấn của Ngài và giáo huấn của những bậc thầy luân lý khác. Vì con người không được phép thấy rằng tất cả những nhà luân lý lớn đều do Kẻ Thù sai phái, không phải để cung cấp thông tin nhưng để nhắc con người lập lại những tiêu chuẩn luân lý chán ngắt ban đầu, chống lại nỗ lực của chúng ta liên tục phủ mờ những tiêu chuẩn đó. Chúng ta tạo ra những tay nguy hiểm: Kẻ thù đưa ra một Socrates đáp lại. Mục tiêu thứ ba của chúng ta khi xây dựng những công trình trên là để phá hủy nếp sống sùng tín. Nếu cứ để con người cầu nguyện và dự thánh lễ mà chúng ta không làm gì cả, chúng sẽ kinh nghiệm sự hiện diện thật của Kẻ Thù. Vì vậy để thay thế, chúng ta sẽ đưa ra một hình ảnh mơ hồ, xa xôi, kịch cỡm của một nhân vật nói thứ tiếng không ai hiểu và cũng đã chết từ lâu. Một đối tượng như thế thì sẽ không thể tôn thờ được. Thay vì một Đấng Tạo Hóa được tạo vật tôn kính, cháu sẽ thấy đó chỉ là một linh tụ được đảng viên hoan hô, và cuối cùng là một nhân vật thể giá được sử gia ca ngợi. Và thứ tư, ngoài chuyện nhân vật Giê-xu do chúng mô tả không có chút lịch sử nào, cái loại tôn giáo đó lại còn sai lầm về lịch sử trong một nghĩa khác. Không một quốc gia nào, và rất ít cá nhân nào được đem vào trại Kẻ Thù bằng lối nghiên cứu lịch sử về tiểu sử

Giê-xu, thuần túy là tiểu sử. Thật vậy, những sử liệu để viết một tiểu sử đầy đủ con người không thể có. Những người đầu tiên được cải đạo chỉ do một sự kiện suy nhất (là phục sinh) và một giáo lý thần học duy nhất (cứu chuộc) vận hành theo nghĩa ngữ về tội mà con người đã có – và tội, không phải là tội phạm trong nghĩa xúc phạm những tội mới phát sinh, mới định nghĩa, nhưng là phạm những tội về luân lý cũ mèm, tẻ nhạt, phổ thông đã được cô, được mẹ dạy từ ấu thơ. “Tin lành” hay “Phúc âm” là thứ đến sau được viết không phải để cải đạo Cơ-đốc nhân nhưng là để giáo huấn những Cơ-đốc nhân đã được cải đạo rồi.

Vậy thì cái gọi là “Giê-xu lịch sử”, cho dù có nguy hiểm cho chúng ta đến đâu, và ở bất cứ khía cạnh đặc biệt nào, thì cũng luôn luôn nên khuyến khích. Về mối liên hệ tổng quát giữa Cơ đốc giáo và chính trị thì vị trí của chúng ta có phần tế nhị hơn. Chắc chắn chúng ta không bao giờ muốn con người cho phép Cơ-đốc giáo của chúng ta tràn vào đời sống chính trị, vì việc hình thành bất cứ điều gì như một xã hội công chính đều là thảm họa cho chúng ta. Mặt khác, chúng ta lại rất muốn làm cho con người coi Cơ-đốc giáo là một phương tiện, nhất là phương tiện để thăng tiến cá nhân, mà nếu không được, thì cứ để Cơ đốc giáo trở thành phương tiện, ngay cả phương tiện tạo lập công lý xã hội. Điều cần làm là khiến một người trước hết coi công lý xã hội là điều Kế thù đòi thực hiện, và rồi đẩy hẳn đến chỗ quý trọng Cơ-đốc giáo vì Cơ-đốc giáo đem đến công lý xã hội. Vì Kế thù sẽ không để cho con người sử dụng như một phương tiện. Con người hay quốc gia nào nghĩ rằng họ có thể phục hưng Đức tin để tạo lập một xã hội tốt, thì cũng có thể nghĩ rằng họ có thể dùng các bậc thang Thiên đàng làm đường tắt đi đến tiệm hóa chất gần nhất. Điều may là có thể khá dễ dàng dụ con người đi vào khúc quanh này. Chỉ vừa mới hôm nay ta tìm được một đoạn của một nhà văn Cơ-đốc giới thiệu phiên bản Cơ-đốc giáo của ông ta trên căn bản bảo rằng, “Chỉ với đức tin như thế mới có thể tồn tại lâu hơn cái chết của những nền văn hóa cũ và sự ra đời của những nền văn minh mới.” Cháu đã thấy chỗ nứt chưa? “Cứ tin điều này đi, không phải vì nó thật, nhưng vì một vài lý do khác.” Đó là trò chơi của chúng ta.

Bác thương mến của cháu,  
Screw-tape

C.S. LEWIS  
THE *Screw-tape*  
LETTERS

## Thư Độc Giả



Cảm tạ ơn Chúa, trong năm nay Chúa ban cho gia đình con được bình an.

*Nguyễn Đồng, Albuquerque, NM*

Gia đình chúng tôi rất cảm ơn Tòa Soạn đã gửi báo cho chúng tôi bấy lâu nay. Nay gia đình tôi chưa biết sẽ di chuyển đến ở với con hay cháu, nên xin TS ngưng gửi báo cho tới khi chúng tôi có địa chỉ mới, sẽ thông báo sau. Cầu xin Chúa ban phước cho Tòa Soạn.

*Bà Lyn Bui Tran*

Cám ơn Tòa Soạn đã gửi báo cho chúng tôi. Hội Thánh New Orleans, LA., đã chín (09) năm rồi không có quản nhiệm. Xin Chúa thương xót, cho Hội Thánh sớm có người chăn Cầu xin Chúa ban sức khỏe trên quý đầy tớ Chúa.

*Yến Phan, Harvey LA.*

### Lưu ý độc giả

Quý độc giả nào đổi địa chỉ mới xin cũng vui lòng cho biết địa chỉ cũ.

-----

Khi sử dụng bao thư dâng hiến của Thông Công, quý vị không cần phải dán tem.

*Kính cảm ơn*

## ẤN PHẨM CỦA CHƯƠNG TRÌNH PHÁT THANH TIN LÀNH

SÁCH CỦA MỤC SƯ NGUYỄN THỊ	
Học Kinh Thánh Ma-thi-ơ	\$25.00
Học Kinh Thánh Mác	\$20.00
Học Kinh Thánh Giăng	\$20.00
Học Kinh Thánh Rô-ma	\$20.00
Học Kinh Thánh I Cô-rinh-tô	\$20.00
Học Kinh Thánh II Cô-rinh-tô	\$20.00
Học Kinh Thánh Ga-la-ti	\$15.00
Học Kinh Thánh I & II Tê-sa-lô-ni-ca	\$15.00
Học Kinh Thánh Gia-cơ	\$15.00
Học Kinh Thánh Ê-phê-sô	\$15.00
Học Kinh Thánh I, II & III Giăng	\$15.00
SÁCH CỦA MINH NGUYỄN	
Chuyện Lừa Đòi	\$15.00
Xây Dựng Gia Đình Vững Mạnh	\$10.00

Xây Dựng Gia Đình Vững Mạnh	\$10.00
Mười Điều Luật Chúa	\$10.00
Gương Người Xưa	\$15.00
Phương Pháp Hưởng Dẫn Thiểu Nhi	\$10.00
Đổi Thoại Trong Hôn Nhân	\$10.00
Khoảng Cách Giữa Hai thế Hệ	\$5.00
Niềm Tin và Đời Sống Lừa Đòi	\$5.00
Chữ Hiếu Trong Cơ-đốc Giáo	\$3.00
Bài Học Kinh Thánh Phụ Nữ II	\$10.00
Bài Học Phụ Nữ Kinh Thánh IV	\$10.00
Bài Học Phụ Nữ Kinh Thánh V	\$10.00
Bài Học Phụ Nữ Kinh Thánh VI	\$10.00
Trước Khi Trao Lời Nguyện Ước	\$10.00
Truyện Tích Thánh Kinh	\$5.00
Tìm Hiểu Tuổi Thiểu Niên	\$10.00

Xin đặt mua tại: **Chương Trình Phát Thanh Tin Lành**  
2275 W Lincoln Ave, Anaheim CA 92801  
(714) 533-2278 – [radio@tinlanh.org](mailto:radio@tinlanh.org)  
Please add 15% for shipping and handling



♥️ Cô *Kimberly Đặng*, thứ nữ Ông Bà Đặng Trường An, thành hôn cùng Anh *Jason Djapri*. Hôn lễ được cử hành tại Hội Thánh Tin Lành Orange, California ngày 5/3/2022.

*Chờ Ngày Sống Lại*



- ✠️ Cụ Bà Nguyễn Vinh, nữ danh *Nguyễn Thị Liễu*, thân mẫu Mục Sư Nguyễn Minh, Richmond, VA., đã yên nghỉ trong Chúa ngày 29/10/2022, tại Portland, Oregon, hưởng thọ 91 tuổi. Tang lễ được cử hành tại Lincoln Memorial Park & Funeral Home, Portland, OR. ngày 10/11/2021.
- ✠️ Mục Sư Trí Sự *Lê Văn Thanh* đã yên nghỉ trong Chúa ngày 3/11/2021 tại Boston, hưởng thọ 69 tuổi. Tang lễ được cử hành tại HTTL Boston, MA, ngày 7/11/2021, an táng tại Cedar Grove Cemetery ngày 8/11/2021.
- ✠️ Mục Sư NC *Mai Thompson*, Phụ Tá QN, HT San Gabriel Valley đã nghỉ yên trong Chúa ngày 6/11/2021 tại Fountain Valley Regional Hospital, hưởng thọ 68 tuổi. Tang lễ được cử hành tại HTTL San Gabriel Valley, CA., an táng tại Westminster Memorial Park & Mortuary, California ngày 18/11/2021.
- ✠️ Mục Sư Trí Sự *Phan Minh Tân* đã nghỉ yên trong Chúa ngày 15/11/2021 tại St. Jude Medical Center, Fullerton, California, hưởng thọ 83 tuổi. Tang lễ được cử hành tại Skyrose Chapel, Rose Hills Memorial Park & Mortuary, Whittier, California, ngày 26/11/2021.
- ✠️ Bà *Kimberly Cúc Mai Lê*, đã yên nghỉ trong Chúa ngày 15/11/2021, tại Corona, California, hưởng thọ 83 tuổi. Tang lễ được cử hành tại Peek Funeral Home, Westminster, CA., ngày 6/12/2021
- ✠️ Cụ ông *Lưu Văn Cường*, thân sinh Mục Sư Lưu Đức Thọ, đã yên nghỉ trong Chúa ngày 15/11/2021 tại Việt Nam,

hưởng thọ 90 tuổi. Lễ Phát Tang và Tưởng Niệm được tổ chức tại Hội Thánh Tin Lành Tây Bắc Houston, Texas, ngày 20/11/2021.

✿ Cụ Bà *Hồng Hà Trần Thị Thoa*, thân mẫu CTVMV June Trần, Hội Thánh S. New Jersey, đã yên nghỉ trong Chúa ngày 22/11/2021 tại Philadelphia, PA., hưởng thọ 88 tuổi. Tang lễ được cử hành tại Baldi Funeral Home, Philadelphia, ngày 26/11/2021.

✿ Bà QP Từ Tôn Khán, nữ danh *Nguyễn Thị Viện* đã yên nghỉ trong Chúa ngày 24/11/2021, hưởng thọ 87 tuổi. Tang lễ được cử hành tại Forest Lawn Memorial Park, Cypress, California ngày 14/12/2021.

✿ Anh *David Sơn Phan* đã yên nghỉ trong Chúa ngày 27/11/2021 tại Corona, California, hưởng dương 49 tuổi. Tang lễ được cử hành tại Fairhaven Memorial Park & Mortuary, Santa Ana, California ngày 7/12/2021.

✿ Mục Sư Trí Sự *Vũ Hồng Tuấn* đã nghỉ yên trong Chúa ngày 14/12/2021, hưởng thọ 91 tuổi. Tang lễ được cử hành tại Forest Lawn, Hollywood Hills, Los Angeles, California ngày 21/1/2022.

✿ Bà Phi-Túy Cranford, nữ danh *Chung Thị Phi-Túy*, Garden Grove, California, đã yên nghỉ trong Chúa ngày 22/12/2021, hưởng thọ 79 tuổi. Tang lễ được cử hành tại Hội Thánh Orange, California ngày 8/1/2022, an táng tại Magnolia Memorial Park, Garden Grove, California, ngày 10/1/2022.

✿ Anh *Phillip Nguyễn Trần Tâm Phú*, bào đệ Mục Sư Nguyễn Hồng Phúc, Tacoma, Washington, đã yên nghỉ trong Chúa ngày 27/12/2021 tại Portland, hưởng dương 32 tuổi. Tang lễ được cử hành tại Sunnyside Little Chapel of the Chimes & Memorial Gardens, Happy Valley, an táng tại Lincoln Memorial Park & Funeral Home, Portland, OR. ngày 8/1/2022.

✿ Cụ Bà Nguyễn Tín nữ danh *Võ Thị Xây*, nhạc mẫu Mục Sư Nguyễn Hoàng Tuấn, Hội Thánh South Bay, California, đã yên nghỉ trong Chúa ngày 30/12/2021 tại Nha Trang, hưởng thọ 85 tuổi. Tang lễ được cử hành tại HTTL Vĩnh Phước, Nha Trang, ngày 1/1/2022.

- ✿ Cụ Bà Ông Văn Thiệu, nữ danh *Trần Thị Tường*, đã yên nghỉ trong Chúa ngày 31/12/2021 tại tư gia Portland, Oregon, hưởng thọ 82 tuổi. Tang lễ được cử hành tại Lincoln Memorial & Funeral Home, Portland, OR ngày 7/1/2022.
- ✿ Bà QP Mục Sư Đoàn Văn Tề, nữ danh *Phan Thị Thành Tâm*, đã yên nghỉ trong Chúa ngày 13/2/2022 tại Memorial Care Medical Center, hưởng thọ 91 tuổi. Tang lễ được tổ chức tại Peek Family Home, Westminster, California ngày 5/3/2022.
- ✿ Bà QP Mục Sư Vũ Văn Thanh, nữ danh *Vũ Thị Mai*, nhạc mẫu Mục Sư Vũ Văn Yên, đã yên nghỉ trong Chúa ngày 10/1/2022, hưởng thọ 92 tuổi. Tang lễ được cử hành tại Hội Thánh Tin Lành York, Pennsylvania, an táng tại Blue Ridge Memorial Garden, Harrisburg, PA., ngày 15/1/2022.
- ✿ Mục Sư Trí Sự *Nguyễn Lương Y* đã yên nghỉ trong Chúa ngày 25/1/2022 tại Escondido, California, hưởng thọ 91 tuổi. Tang lễ được cử hành tại HTTL Poway, an táng tại El Camino Memorial Park, San Diego, CA., ngày 5/2/2022.
- ✿ Bà *Đào Thị Ngọc* đã yên nghỉ trong Chúa ngày 4/2/2022 tại Huntington Beach, California, hưởng thọ 92 tuổi. Tang lễ được cử hành tại Heritage-Dilday Memorial Service, Huntington Beach, California, an táng tại Good Shepherd Cemetery, Huntington Beach ngày 26/2/2022.
- ✿ Bà QP Trần Hữu Lý, nữ danh *Trần Nguyễn Hiệp*, đã yên nghỉ trong Chúa ngày 20/2/2022, hưởng thọ 78 tuổi. Tang lễ được tổ chức tại HTTL Anaheim, ngày 5/3/2022, an táng tại Peek Family Home, Westminster, California ngày 7/3/2022.
- ✿ Cụ Bà Từ Điền, nữ danh *Nguyễn Thị Sốt*, đã yên nghỉ trong Chúa ngày 22/2/2022 tại Santa Ana, California, hưởng thọ 111 tuổi. Tang lễ được cử hành tại Our Redeemer Church, an táng tại Westminster Memorial Park, Westminster, CA., ngày 12/3/2022.
- ✿ Mục Sư Trí Sự *Nguyễn Châu Chánh* đã yên nghỉ trong Chúa ngày 23/2/2022 tại tư gia, San Gabriel Valley, California, hưởng thọ 92 tuổi. Tang lễ được cử hành tại SkyRose Chapel, Rose Hills Memorial Park, Whittier, CA., ngày 12/3/2022.

## HỘI THÁNH TIN LÀNH

Giáo Hạt Việt Nam Hoa Kỳ

### Danh sách các Hội Thánh và Ân Nhân dâng hiến

Các Hội Thánh: Akron, Amarillo(9), Apple Valley(4) Atlanta, Berryessa(15), Aloha Baptist Church, Grace Vietnamese Evangelical Church(9), Ân Điển Anaheim(8), Đại H. Phi, Đặng Bích, Đặng Thiên Đức, HT Des Moine(14), Midway City(11), Mukilteo, Marietta(5), Orange(13), San Fernando Valley (14), Rockdale(4), Poway(3), York, ĐPN Giáo Hạt(2). Đinh Linh, Đỗ N. Hùng(2), Đỗ Thị Phúc, Đỗ A. Tuấn(6), Dương Mỹ Dung, Dương Hiếu Thọ, Dương Phú Thành, HT Fountain Valley(3), Thucuc F Trương Fukushima, HT Harrisburg(14), Hồ Thomas, Henning Thu Oanh, Hoàng D. Hiệp(5), Hoàng Hội, Hoàng Thị Truyền, Hậu Hữu Quý, Huỳnh Lam, Huỳnh Thị Liên, Huỳnh Minh, Huỳnh Minh Nguyệt, Hans Leroy Josephsen, James C. Khương, HT New Orleans, Huỳnh Văn Phúc, Lai Tân Cầu, Lê Hữu Công, Lê Triết Ryan, Lê Văn Thái, Lê Thị Thơ, Lê Trang, Lương T Mẫn, Lưu Thu-Vân, Lý Yến Nhi, Mai Thị Ký, Lâm Thịnh, Lê N. Cẩn, Ngô Bá Tạo, Nguyễn Phương Anh, Nguyễn But(2), Nguyễn Nu Dang, Nguyễn V. Đệ, Nguyễn Ngọc Diệp, Nguyễn Hiền Henny, Nguyễn T. Hồng Hoa, Nguyễn Thị Hồng, Nguyễn Hồng Bích(2), Nguyễn Thị Hoàng Lan, Nguyễn Đính Lập, Nguyễn Tấn Lộc, Nguyễn Văn Mười, Nguyễn Harris Nelson, Nguyễn Văn Ngô (4), Nguyễn Hữu Peter, Nguyễn Simon Peter, Nguyễn Văn Phong, Nguyễn Thị Quý, Nguyễn Văn Ba, Nguyễn Văn Thông, Nguyễn Đình Tiến, Nguyễn Văn Trí, Nguyễn Năng Tửu, Nguyễn H. Vanphi, Nguyễn Như Sơn(2), Phạm Đức, Phạm Văn Giới, Phạm Phú Hay, Phạm Hương, Phan Nguyễn Helen, Phạm T. Theresa, Phan Đình Thanh, Phan Yến, Thanh Ramsey, Jonathan Sylvester, Thạch Lan Chi(2), Thạch Nôm, Thảo Minh, Trần Thu Hồng, Trần T. Martin, Trần Thanh Vân, Trần Tiến Phát, Trần T. Tâm, Trần Quang Viên, Triệu Thái Sơn, Trương Văn Giao, Trương Ngọc Quý, Trương N. Thanh, Grace Từ, Võ Đình Sỹ, Varney Phúc, Võ Phước Đại, Võ Kim Quy, Võ T. Thi, Vũ Ann(2), Vũ Thị Đang, Vũ Thuận, Vuru V. Vân, Ân Danh.

Số dâng hiến từ 1/1/2021 đến 28/2/2022 \$20,428.00

Số chi phí từ 1/1/2021 đến 28/2/2022:

In Thông Công số 228 & 229 \$12,611.20

Bưu phí 1,975.65

Tổng cộng chi \$14,586.85

Tồn quỹ lần này \$5,841.15

Chân thành cảm ơn quý Hội Thánh và ân nhân xa gần đã tích cực ủng hộ Thông Công về phần tài chánh trong suốt thời gian qua, một số ân nhân đã dâng hiến rất rởi rộng. Xin quý độc giả tiếp tục cầu nguyện, dâng hiến và giới thiệu Thông Công. Xin Chúa ban phước lại trên toàn thể quý vị.

*Mục Sư Bùi Tất Nhuận, Thủ Quỹ Giáo Hạt*

**The Vietnamese District of  
The Christian and Missionary Alliance  
2275 W Lincoln Avenue  
Anaheim CA 92801**

**Address Service Requested**

**NON-PROFIT ORG.  
U.S. POSTAGE**

**PAID**  
Anaheim, Calif.  
Permit No. 1887